



## BẢNG GIÁ ĐỀ XUẤT CHIẾU SÁNG DÂN DỤNG

### CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ VẠN LONG

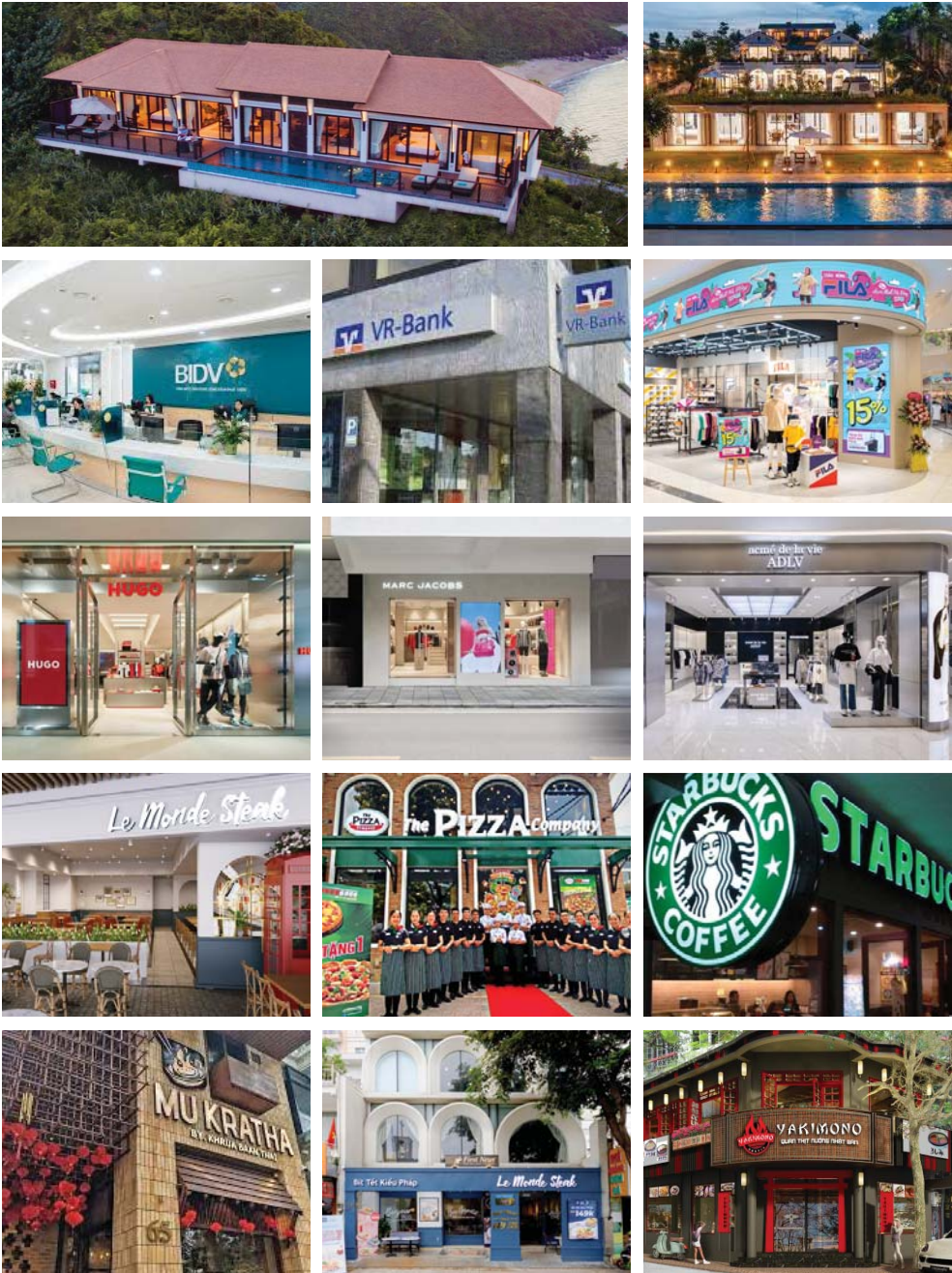
Trụ sở chính: 7/41 Trần Duy Hưng-P.Trung Hòa-Q.Cầu Giấy-Hà Nội

Địa chỉ giao dịch: 63 Vạn Phúc-P.Vạn Phúc-Q.Hà Đông-Hà Nội

Hotline: 096. 704. 5368 Web: [www.vanlongjsc.com](http://www.vanlongjsc.com)

**2024-2025**

MỘT SỐ CÔNG TRÌNH TIÊU BIỂU



**Đặc Điểm Sản Phẩm:**

- Chất liệu: Hợp kim nhôm.
- Chip LED: Osram/Cree (Tùy theo loại đèn).
- Quang thông  $\geq 85lm/W$ , Ra90.
- Công suất, góc chiếu đa dạng, tuổi thọ  $\geq 50.000h$
- Kiểu dáng hiện đại, khỏe khoắn, dễ lắp đặt.

**Ứng Dụng:**

Nhà ở   Siêu thị   Cửa hàng   Văn phòng   Khách sạn   Trường học   Bệnh viện



**Thông số kỹ thuật**  
Ray nổi: Đặt hàng  
Dim: Đặt hàng



Chất liệu: Hợp kim nhôm  
Hàng SX: ELV



| MÃ HÀNG  | CÔNG SUẤT | CHIP LED | ÁNH SÁNG    | ĐIỆN ÁP | MÀU SƠN | KÍCH THƯỚC(mm) | GÓC CHIẾU | ĐƠN GIÁ (VNĐ) |
|----------|-----------|----------|-------------|---------|---------|----------------|-----------|---------------|
| VMG35-G1 | 5*2W      | Osram    | 3000K/4000K | 48V     | Sơn đen | L137*W35*H58   | 24°       | 1,070,000     |
| VMG35-G2 | 10*2W     | Osram    | 3000K/4000K | 48V     | Sơn đen | L270*W35*H58   | 24°       | 1,530,000     |
| VMG35-G3 | 5*2W      | Osram    | 3000K/4000K | 48V     | Sơn đen | L137*W35*H145  | 24°       | 1,530,000     |
| VMG35-G4 | 10*2W     | Osram    | 3000K/4000K | 48V     | Sơn đen | L270*W35*H145  | 24°       | 1,950,000     |
| VMG35-F1 | 8W        | Osram    | 3000K/4000K | 48V     | Sơn đen | L137*W35*H58   | 120°      | 630,000       |
| VMG35-F2 | 12W       | Osram    | 3000K/4000K | 48V     | Sơn đen | L270*W35*H58   | 120°      | 990,000       |
| VMG35-F3 | 24W       | Osram    | 3000K/4000K | 48V     | Sơn đen | L540*W35*H58   | 120°      | 1,350,000     |

#### Đặc Điểm Sản Phẩm:

- Chất liệu: Hợp kim nhôm.
- Chip LED: Osram/Cree (Tùy theo loại đèn).
- Quang thông  $\geq 85\text{lm/W}$ , Ra90.
- Công suất, góc chiếu đa dạng, tuổi thọ cao  $\geq 50.000\text{h}$
- Kiểu dáng hiện đại, khỏe khoắn, dễ lắp đặt.

#### Ứng Dụng:



## HỆ ĐÈN RAY NAM CHÂM BẢN 3.5



VMG35-P1/VMG35-P2

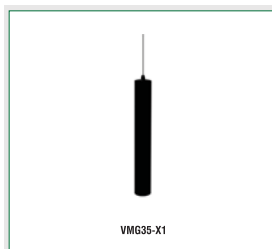
#### Thông số kỹ thuật

Ray nổi: Đặt hàng  
Dim: Đặt hàng



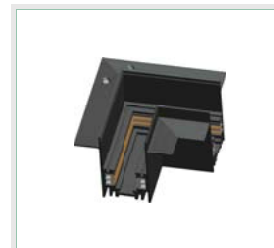
VMG35-D1/VMG35-D2

Chất liệu: Hợp kim nhôm  
Hãng SX: ELV



VMG35-X1

| MÃ HÀNG  | CÔNG SUẤT | CHIP LED | ÁNH SÁNG    | ĐIỀU ÁP | MÀU SƠN | KÍCH THƯỚC(mm) | GÓC CHIẾU | ĐƠN GIÁ (VNĐ) |
|----------|-----------|----------|-------------|---------|---------|----------------|-----------|---------------|
| VMG35-P1 | 10W       | Osram    | 3000K/4000K | 48V     | Sơn đen | L137*W35*H58   |           | Đặt hàng      |
| VMG35-P2 | 20W       | Osram    | 3000K/4000K | 48V     | Sơn đen | L270*W35*H58   |           | Đặt hàng      |
| VMG35-D1 | 12W       | Osram    | 3000K/4000K | 48V     | Sơn đen | D42*H110       | 24°       | 750,000       |
| VMG35-D2 | 24W       | Osram    | 3000K/4000K | 48V     | Sơn đen | D75*H130       | 24°       | 1,290,000     |
| VMG35-X1 | 12W       | Cree     | 3000K/4000K | 48V     | Sơn đen | D42*L300       | 24°       | Đặt hàng      |



#### THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Mã hàng: VMG35-L2  
Kích thước: L100\*W100\*H58mm  
Màu sơn: Đen  
Đơn giá (VNĐ): 390,000



#### THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Mã hàng: VMG35-L5  
Màu sơn: Đen  
Đơn giá (VNĐ): 210,000



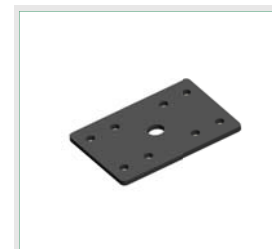
#### THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Mã hàng: VMG35-L6  
Màu sơn: Đen  
Đơn giá (VNĐ): 390,000



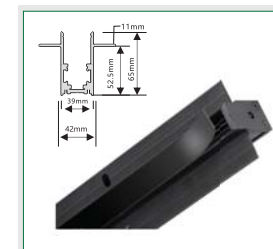
#### THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Mã hàng: VMG35-L7  
Màu sơn: Đen  
Đơn giá (VNĐ): 330,000



#### THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Mã hàng: VMG35-B1  
Màu sơn: Đen  
Đơn giá (VNĐ): 60,000

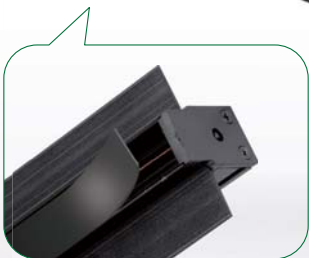


#### THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Mã hàng: VMG35-AZ  
Kích thước: 1m / 2m (W79\*H65mm)  
Lỗ khoét: 42  
Màu sơn: Đen  
Đơn giá (VNĐ): 1,170,000 / 2,300,000

# HỆ ĐÈN RAY NAM CHÂM BẢN 2.0

## SẢN PHẨM SẴP RA MẮT

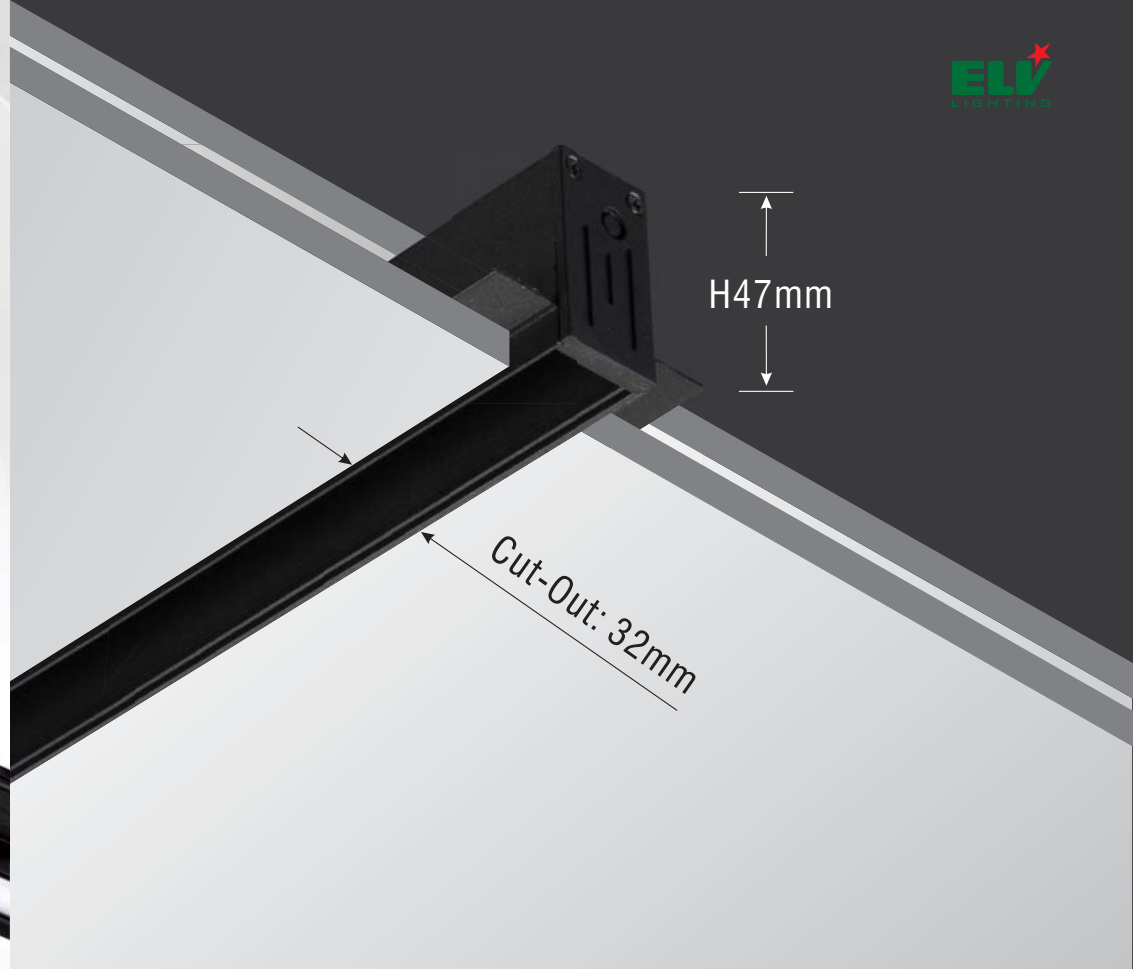


**Kích thước nhỏ gọn**

### Đặc Điểm Sản Phẩm:

- Chất liệu: Hợp kim nhôm.
- Chip LED: Osram.
- Quang thông  $\geq 85\text{lm/W}$ , Ra90.
- Công suất, góc chiếu đa dạng, tuổi thọ cao  $\geq 50.000\text{h}$
- Kiểu dáng hiện đại, khỏe khoắn, dễ lắp đặt.

### Ứng Dụng:

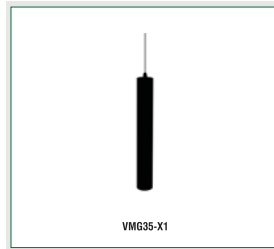


## BỘ NGUỒN DC48V

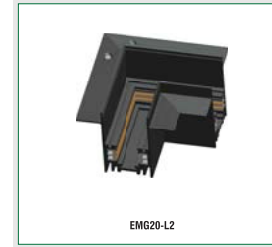
| MÃ HÀNG     | CÔNG SUẤT | KÍCH THƯỚC(mm) | ĐẦU VÀO  | ĐẦU RA | HÃNG SX | CẤP BẢO VỆ | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐỒNG GÓI |
|-------------|-----------|----------------|----------|--------|---------|------------|---------------|----------|
| EP02-148100 | 100W      | 353*32*H49     | 220~240V | 48V    | ELV     | IP20       | Đặt hàng      | 30       |
| EP02-148200 | 200W      | 353*32*H49     | 220~240V | 48V    | ELV     | IP20       | Đặt hàng      | 20       |



LOẠI GẮN TRÊN THANH RAY NAM CHÂM



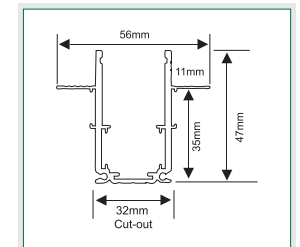
| MÃ HÀNG  | CÔNG SUẤT | CHÍP LED | ÁNH SÁNG    | ĐIỆN ÁP | MÀU SƠN | KÍCH THƯỚC(mm) | GÓC CHIẾU | ĐƠN GIÁ (VNĐ) |
|----------|-----------|----------|-------------|---------|---------|----------------|-----------|---------------|
| EMG20-G1 | 6W        | Osram    | 3000K/4000K | 48V     | Sơn đen | L115*W22*H44   | 24°       | 430,000       |
| EMG20-G2 | 12W       | Osram    | 3000K/4000K | 48V     | Sơn đen | L225*W22*H44   | 24°       | 590,000       |
| EMG20-G3 | 18W       | Osram    | 3000K/4000K | 48V     | Sơn đen | L335*W22*H44   | 24°       | 700,000       |
| EMG20-G4 | 6W        | Osram    | 3000K/4000K | 48V     | Sơn đen | L112*W23*H128  | 24°       | 790,000       |
| EMG20-G5 | 12W       | Osram    | 3000K/4000K | 48V     | Sơn đen | L220*W23*H128  | 24°       | 990,000       |
| EMG20-F1 | 12W       | Osram    | 3000K/4000K | 48V     | Sơn đen | L300*W22*H44   | 120°      | 530,000       |
| EMG20-F2 | 24W       | Osram    | 3000K/4000K | 48V     | Sơn đen | L600*W22*H44   | 120°      | 730,000       |
| EMG20-D1 | 12W       | Osram    | 3000K/4000K | 48V     | Sơn đen | D50*H120       | 24°       | 790,000       |
| EMG20-D2 | 24W       | Osram    | 3000K/4000K | 48V     | Sơn đen | D50*H140       | 24°       | 990,000       |
| EMG20-X1 | 12W       | Osram    | 3000K/4000K | 48V     | Sơn đen | D50*H300       | 24°       | 900,000       |



| THÔNG SỐ KỸ THUẬT           |
|-----------------------------|
| Mã hàng: EMG20-L2           |
| Kích thước: L100*W100*H47mm |
| Màu sơn: Đen                |
| Đơn giá (VNĐ): 300,000      |



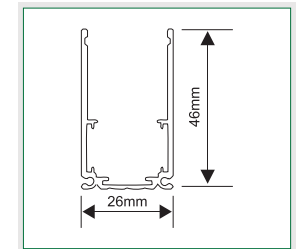
| THÔNG SỐ KỸ THUẬT                          |
|--------------------------------------------|
| Mã hàng: EMG20-RT                          |
| Kích thước: 1m/2m/3m (W26*H47mm)           |
| Màu sơn: Đen                               |
| Đơn giá (VNĐ): 630,000/1,260,000/1,890,000 |



| THÔNG SỐ KỸ THUẬT         |
|---------------------------|
| Mã hàng: EMG20-L3         |
| Kích thước: L80*W80*H46mm |
| Màu sơn: Đen              |
| Đơn giá (VNĐ): 270,000    |



| THÔNG SỐ KỸ THUẬT                          |
|--------------------------------------------|
| Mã hàng: EMG20-MT                          |
| Kích thước: 1m/2m/3m (W26*H46mm)           |
| Màu sơn: Đen                               |
| Đơn giá (VNĐ): 550,000/1,100,000/1,650,000 |



| THÔNG SỐ KỸ THUẬT      |
|------------------------|
| Mã hàng: EMG20-L7      |
| Màu sơn: Đen           |
| Đơn giá (VNĐ): 210,000 |



| THÔNG SỐ KỸ THUẬT      |
|------------------------|
| Mã hàng: EMG20-L7      |
| Màu sơn: Đen           |
| Đơn giá (VNĐ): 270,000 |



| THÔNG SỐ KỸ THUẬT      |
|------------------------|
| Mã hàng: EMG20-L7      |
| Màu sơn: Đen           |
| Đơn giá (VNĐ): 250,000 |

# END1-E Series

**BẢO HÀNH**  
**30 THÁNG**

**MỠI**

## ĐÈN ÂM TRẦN CHỐNG LỎA CÔNG NGHỆ LED AC



LOẠI CỐ ĐỊNH

| Thông số kỹ thuật |                             |
|-------------------|-----------------------------|
| Ánh sáng:         | 3000K/4000K                 |
| Quang thông:      | 85lm/W (Tùy ánh sáng)       |
| Góc chiếu:        | 60° (15°/24°/36°: Đặt hàng) |

Bộ nguồn: Tích hợp  
Chất liệu: Hợp kim nhôm+PC  
Hãng SX: ELV



| MÃ HÀNG            | CÔNG SUẤT | CHIP LED | CHÓA ĐÈN | KÍCH THƯỚC | LỖ KHOÉT | GÓC CHIẾU | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐÓNG GÓI |
|--------------------|-----------|----------|----------|------------|----------|-----------|---------------|----------|
| END1-E1075 (WH/WH) | 9W        | Epistar  | Trắng    | 85*H56     | 75       | 60°       | 270,000       | 24       |
| END1-E1075 (WH/BK) | 9W        | Epistar  | Đen      | 85*H56     | 75       | 60°       | 270,000       | 24       |
| END1-E1075 (WH/WH) | 12W       | Epistar  | Trắng    | 85*H81     | 75       | 60°       | Đặt hàng      | 24       |
| END1-E1075 (WH/BK) | 12W       | Epistar  | Đen      | 85*H81     | 75       | 60°       | Đặt hàng      | 24       |



LOẠI CHÍNH HƯỚNG

| Thông số kỹ thuật |                              |
|-------------------|------------------------------|
| Ánh sáng:         | 3000K/4000K                  |
| Quang thông:      | 85lm/W (Tùy ánh sáng)        |
| Góc chiếu:        | 24°/36°/ (15°/60°: Đặt hàng) |

Bộ nguồn: Tích hợp  
Chất liệu: Hợp kim nhôm+PC  
Hãng SX: ELV



| MÃ HÀNG            | CÔNG SUẤT | CHIP LED | CHÓA ĐÈN | KÍCH THƯỚC | LỖ KHOÉT | GÓC CHIẾU | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐÓNG GÓI |
|--------------------|-----------|----------|----------|------------|----------|-----------|---------------|----------|
| END1-E2075 (WH/WH) | 9W        | Epistar  | Trắng    | 85*H61     | 75       | 24°/36°   | 270,000       | 24       |
| END1-E2075 (WH/BK) | 9W        | Epistar  | Đen      | 85*H61     | 75       | 24°/36°   | 270,000       | 24       |
| END1-E2075 (WH/WH) | 12W       | Epistar  | Trắng    | 85*H85     | 75       | 24°/36°   | 330,000       | 24       |
| END1-E2075 (WH/BK) | 12W       | Epistar  | Đen      | 85*H85     | 75       | 24°/36°   | 330,000       | 24       |



| Thông số kỹ thuật |             |
|-------------------|-------------|
| Ánh sáng:         | 3000K/4000K |
| Bộ nguồn:         | Rời         |

Chất liệu: Hợp kim nhôm  
Hãng SX: ELV



| MÃ HÀNG  | CÔNG SUẤT | CHIP LED | KÍCH THƯỚC(mm) | LỖ KHOÉT | GÓC CHIẾU       | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐÓNG GÓI |
|----------|-----------|----------|----------------|----------|-----------------|---------------|----------|
| VC1-T055 | 6W        | Cree     | 61*H63         | 55       | 15°/24°/36°/50° | 590,000       | 24       |
| VC1-T075 | 10W       | Cree     | 84*H75         | 75       | 15°/24°/36°/50° | 700,000       | 24       |



| Thông số kỹ thuật |                   |
|-------------------|-------------------|
| Ánh sáng:         | 3000K/4000K/6000K |
| Bộ nguồn:         | Rời               |

Chất liệu: Hợp kim nhôm  
Hãng SX: CDN/ELV



| MÃ HÀNG            | CÔNG SUẤT | CHIP LED | KÍCH THƯỚC(mm) | LỖ KHOÉT | GÓC CHIẾU   | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐÓNG GÓI |
|--------------------|-----------|----------|----------------|----------|-------------|---------------|----------|
| CED301C/END2-T075C | 7W        | Epistar  | 83*H33         | 75       | 12°/24°/36° | Đặt hàng      | 60       |
| CED301C/END2-T095C | 12W       | Epistar  | 106*H39        | 95       | 12°/24°/36° | Đặt hàng      | 50       |
| CED301C/END2-T120C | 18W       | Epistar  | 133*H45        | 120      | 12°/24°/36° | Đặt hàng      | 32       |
| CED301C/END2-T145C | 24W       | Epistar  | 160*H58        | 145      | 12°/24°/36° | Đặt hàng      | 24       |

**Đặc Điểm Sản Phẩm:**

- Chất liệu: Hợp kim nhôm.
- Chip LED: Cree.
- Quang thông  $\geq 90\text{lm/W}$ , Ra90.
- Công suất, góc chiếu đa dạng, tuổi thọ cao  $\geq 50.000\text{h}$
- Kiểu dáng hiện đại, khỏe khoắn, dễ lắp đặt.

**Ứng Dụng:**



Nhà ở Siêu thị Cửa hàng Văn phòng Khách sạn Trường học Bệnh viện

**ĐÈN ÂM TRẦN CHIẾU ĐIỂM**



| Thông số kỹ thuật |              |
|-------------------|--------------|
| Ánh sáng:         | 3000K/4000K  |
| Bộ nguồn:         | Rời          |
| Chất liệu:        | Hợp kim nhôm |

Hãng SX: ELV/VLED



| MÃ HÀNG    | CÔNG SUẤT | CHIP LED | KÍCH THƯỚC(mm) | LỖ KHOÉT | GÓC CHIẾU | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐỒNG GÓI |
|------------|-----------|----------|----------------|----------|-----------|---------------|----------|
| VND04-F075 | 9W        | Cree     | 84*H57         | 75       | 36°/50°   | 700,000       | 24       |
| VND04-F075 | 12W       | Cree     | 84*H57         | 75       | 36°/50°   | 750,000       | 24       |



| Thông số kỹ thuật |                          |
|-------------------|--------------------------|
| Ánh sáng:         | 3000K/4000K              |
| Chóa đèn:         | Trắng (Đen/Đỏ: Đặt hàng) |
| Góc chiếu:        | 15°/24°/36° (Đặt hàng)   |

Bộ nguồn: Rời  
Chất liệu: Hợp kim nhôm  
Hãng SX: ELV/VLED



| MÃ HÀNG     | CÔNG SUẤT | CHIP LED | KÍCH THƯỚC | LỖ KHOÉT | GÓC CHIẾU | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐỒNG GÓI |
|-------------|-----------|----------|------------|----------|-----------|---------------|----------|
| VND23-F075R | 12W       | Cree     | 86*H54     | 75       | 60°       | Liên hệ       | 24       |
| VND23-F075R | 15W       | Cree     | 86*H54     | 75       | 60°       | Liên hệ       | 24       |



| Thông số kỹ thuật |              |
|-------------------|--------------|
| Ánh sáng:         | 3000K/4000K  |
| Bộ nguồn:         | Rời          |
| Chất liệu:        | Hợp kim nhôm |

Hãng SX: ELV/VLED



| MÃ HÀNG  | CÔNG SUẤT | CHIP LED | KÍCH THƯỚC(mm) | LỖ KHOÉT | GÓC CHIẾU       | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐỒNG GÓI |
|----------|-----------|----------|----------------|----------|-----------------|---------------|----------|
| VC2-T075 | 10W       | Cree     | 84*84*H75      | 75*75    | 15°/24°/36°/50° | 730,000       | 24       |



| Thông số kỹ thuật |                          |
|-------------------|--------------------------|
| Ánh sáng:         | 3000K/4000K              |
| Chóa đèn:         | Trắng (Đen/Đỏ: Đặt hàng) |
| Góc chiếu:        | 15°/24°/36° (Đặt hàng)   |

Bộ nguồn: Rời  
Chất liệu: Hợp kim nhôm  
Hãng SX: ELV/VLED



| MÃ HÀNG     | CÔNG SUẤT | CHIP LED | KÍCH THƯỚC  | LỖ KHOÉT | GÓC CHIẾU | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐỒNG GÓI |
|-------------|-----------|----------|-------------|----------|-----------|---------------|----------|
| VND23-F090S | 12W       | Cree     | 100*100*H64 | 90*90    | 60°       | Liên hệ       | 18       |
| VND23-F090S | 15W       | Cree     | 100*100*H64 | 90*90    | 60°       | Liên hệ       | 18       |
| VND23-F090S | 18W       | Cree     | 100*100*H64 | 90*90    | 60°       | Liên hệ       | 18       |

#### Đặc Điểm Sản Phẩm:

- Chất liệu: Hợp kim nhôm.
- Chip LED: Epistar/LG/Cree (Tùy theo loại đèn).
- Quang thông  $\geq 95\text{lm/W}$ , Ra90.
- Công suất, góc chiếu đa dạng, tuổi thọ cao  $\geq 35.000\text{h}$
- Kiểu dáng hiện đại, khỏe khoắn, dễ lắp đặt.

#### Ứng Dụng:



| Thông số kỹ thuật           |  |
|-----------------------------|--|
| Ánh sáng: 3000K/4000K/6500K |  |
| Bộ nguồn: Rời               |  |
| 3C (9W/12W)                 |  |



| MÃ HÀNG       | CÔNG SUẤT | CHIP LED | KÍCH THƯỚC(mm) | LỖ KHOÉT | GÓC CHIẾU | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐÓNG GÓI |
|---------------|-----------|----------|----------------|----------|-----------|---------------|----------|
| VL-D03075A    | 6W        | Epistar  | 92*H32         | 75       | 120°      | 160,000       | 60       |
| VL-D03090A    | 9W        | Epistar  | 120*H32        | 90       | 120°      | 210,000       | 40       |
| VL-D03090A-3C | 9W        | Epistar  | 120*H32        | 90       | 120°      | 280,000       | 40       |
| VL-D03120A    | 12W       | Epistar  | 140*H32        | 120      | 120°      | 280,000       | 40       |
| VL-D03120A-3C | 12W       | Epistar  | 140*H32        | 120      | 120°      | 390,000       | 40       |
| VWD01R01      | 20W       | Epistar  | 180*H52        | 160      | 120°      | 550,000       | 20       |

|                         |  |
|-------------------------|--|
| Bộ nguồn: Rời           |  |
| Hàng SX: ELV            |  |
| Chất liệu: Hợp kim nhôm |  |



| Thông số kỹ thuật           |  |
|-----------------------------|--|
| Ánh sáng: 3000K/4000K/6000K |  |
| Bộ nguồn: Rời               |  |



| MÃ HÀNG  | CÔNG SUẤT   | CHIP LED | KÍCH THƯỚC | LỖ KHOÉT | GÓC CHIẾU | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐÓNG GÓI |
|----------|-------------|----------|------------|----------|-----------|---------------|----------|
| VD1-F090 | 9W/12W      | Cree     | 110*H53    | 90       | 60°       | Liên hệ       | 30       |
| VD1-F125 | 12W/15W/20W | Cree     | 145*H53    | 125      | 60°       | Liên hệ       | 18       |

|                         |  |
|-------------------------|--|
| Chất liệu: Hợp kim nhôm |  |
| Hàng SX: ELV            |  |



| Thông số kỹ thuật           |  |
|-----------------------------|--|
| Ánh sáng: 3000K/4000K/6500K |  |
| Bộ nguồn: Rời               |  |



| MÃ HÀNG     | CÔNG SUẤT | CHIP LED | KÍCH THƯỚC(mm) | LỖ KHOÉT | GÓC CHIẾU | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐÓNG GÓI |
|-------------|-----------|----------|----------------|----------|-----------|---------------|----------|
| VL-D002090D | 10W       | LG       | 105*H38        | 90       | 90°       | 590,000       | 40       |
| VL-D002120D | 14W       | LG       | 135*H38        | 120      | 90°       | 790,000       | 30       |

|                         |  |
|-------------------------|--|
| Chất liệu: Hợp kim nhôm |  |
| Hàng SX: ELV            |  |



| Thông số kỹ thuật           |  |
|-----------------------------|--|
| Ánh sáng: 3000K/4000K/6500K |  |
| Bộ nguồn: Rời               |  |



| MÃ HÀNG      | CÔNG SUẤT | CHIP LED | KÍCH THƯỚC  | LỖ KHOÉT | GÓC CHIẾU | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐÓNG GÓI |
|--------------|-----------|----------|-------------|----------|-----------|---------------|----------|
| VL12-110-VMA | 12W       | Epistar  | 120*120*H30 | 110*110  | 120°      | 330,000       | 30       |
| VL18-160-VMA | 18W       | Epistar  | 170*170*H30 | 160*160  | 120°      | 450,000       | 20       |

|                         |  |
|-------------------------|--|
| Chất liệu: Hợp kim nhôm |  |
| Hàng SX: ELV            |  |

#### Đặc Điểm Sản Phẩm:

- Chất liệu: Thân nhôm, độ bền cao, tản nhiệt tốt.
- Chip LED: Epistar.
- Quang thông  $\geq 85\text{lm/W}$ , Ra90.
- Công suất đa dạng, tuổi thọ cao  $\geq 35.000\text{h}$
- Kiểu dáng hiện đại, khỏe khoắn, dễ lắp đặt.

#### Ứng Dụng:



Nhà ở Siêu thị Cửa hàng Văn phòng Khách sạn Trường học Bệnh viện

## ĐÈN LED ỐP TRẦN



#### Thông số kỹ thuật

Ánh sáng: 3000K/4000K/6500K

Bộ nguồn: Rời

Chất liệu: Hợp kim nhôm

Hàng SX: ELV



| MÃ HÀNG      | CÔNG SUẤT | CHIP LED | KÍCH THƯỚC(mm) | CẤP BẢO VỆ | GÓC CHIẾU | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐÔNG GÓI |
|--------------|-----------|----------|----------------|------------|-----------|---------------|----------|
| VL08-120-TMN | 8W        | Epistar  | 120*H25        | IP40       | 90°       | 270,000       | 40       |
| VL15-170-TMN | 15W       | Epistar  | 170*H32        | IP40       | 90°       | 390,000       | 30       |
| VL22-225-TMN | 22W       | Epistar  | 225*H32        | IP40       | 90°       | 510,000       | 20       |
| VL30-300-TMN | 30W       | Epistar  | 300*H38        | IP40       | 90°       | 690,000       | 10       |



#### Thông số kỹ thuật

Ánh sáng: 3000K/4000K

Bộ nguồn: Tích hợp

Chất liệu: Hợp kim nhôm

Hàng SX: ELV



| MÃ HÀNG      | CÔNG SUẤT | CHIP LED | KÍCH THƯỚC(mm) | CẤP BẢO VỆ | GÓC CHIẾU | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐÔNG GÓI |
|--------------|-----------|----------|----------------|------------|-----------|---------------|----------|
| VL07-070-TDN | 7W        | Epistar  | 70*H40         | IP40       | 60°       | Liên hệ       | 40       |
| VL10-090-TDN | 10W       | Epistar  | 90*H40         | IP40       | 60°       | 370,000       | 40       |
| VL18-110-TDN | 18W       | Epistar  | 110*H58        | IP40       | 60°       | Liên hệ       | 20       |



#### Thông số kỹ thuật

Ánh sáng: 3000K/4000K/6500K

Bộ nguồn: Rời

Chất liệu: Hợp kim nhôm

Hàng SX: ELV



| MÃ HÀNG      | CÔNG SUẤT | CHIP LED | KÍCH THƯỚC(mm) | CẤP BẢO VỆ | GÓC CHIẾU | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐÔNG GÓI |
|--------------|-----------|----------|----------------|------------|-----------|---------------|----------|
| VL08-120-VMN | 8W        | Epistar  | 120*120*H25    | IP40       | 90°       | 270,000       | 40       |
| VL15-170-VMN | 15W       | Epistar  | 170*170*H32    | IP40       | 90°       | 390,000       | 30       |
| VL22-225-VMN | 22W       | Epistar  | 225*225*H32    | IP40       | 90°       | 510,000       | 20       |
| VL30-300-VMN | 30W       | Epistar  | 300*300*H38    | IP40       | 90°       | 690,000       | 10       |



#### Thông số kỹ thuật

Ánh sáng: 4000K/5700K

Bộ nguồn: Tích hợp

Chất liệu: PC

Hàng SX: CDN



| MÃ HÀNG   | CÔNG SUẤT | CHIP LED | KÍCH THƯỚC(mm) | CẤP BẢO VỆ | GÓC CHIẾU | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐÔNG GÓI |
|-----------|-----------|----------|----------------|------------|-----------|---------------|----------|
| CEXH2201F | 18W       | Epistar  | 245*H55        | IP65       | 120°      | Liên hệ       | 20       |
| CEXH2201F | 24W       | Epistar  | 245*H55        | IP65       | 120°      | Liên hệ       | 10       |

#### Đặc Điểm Sản Phẩm:

- Chất liệu: Hợp kim nhôm, độ bền cao, tản nhiệt tốt.
- Chip LED: Epistar/Luminus/Cree (Tùy theo loại đèn).
- Quang thông  $\geq 85\text{lm/W}$ , Ra90.
- Công suất, góc chiếu đa dạng, tuổi thọ cao  $\geq 35.000\text{h}$
- Kiểu dáng hiện đại, khỏe khoắn, dễ lắp đặt.

#### Ứng Dụng:



## ĐÈN LED ỐP TRẦN



#### Thông số kỹ thuật

Ánh sáng: 3000K/4000K/6500K  
Màu sơn: Trắng/Đen  
Bộ nguồn: Tích hợp

Chất liệu: Hợp kim nhôm  
Hãng SX: ELV



| MÃ HÀNG   | CÔNG SUẤT | CHIP LED | KÍCH THƯỚC(mm) | CẤP BẢO VỆ | GÓC CHIẾU | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐỒNG GÓI |
|-----------|-----------|----------|----------------|------------|-----------|---------------|----------|
| VL-D1807A | 8W        | Epistar  | 90*H90         | IP40       | 45°       | 530,000       | 24       |
| VL-D1807B | 12W       | Epistar  | 110*H120       | IP40       | 45°       | 700,000       | 24       |
| VL-D1807C | 20W       | Epistar  | 130*H152       | IP40       | 45°       | Liên hệ       | 18       |
| VL-D1807D | 30W       | Epistar  | 170*H183       | IP40       | 45°       | Liên hệ       | 12       |



#### Thông số kỹ thuật

Ánh sáng: 3000K/4000K  
Bộ nguồn: Tích hợp  
Chất liệu: Hợp kim nhôm

Hãng SX: ELV/VLED



| MÃ HÀNG   | CÔNG SUẤT | CHIP LED | KÍCH THƯỚC(mm) | CẤP BẢO VỆ | GÓC CHIẾU | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐỒNG GÓI |
|-----------|-----------|----------|----------------|------------|-----------|---------------|----------|
| VL-D1811A | 9W        | Luminus  | 100*100*H140   | IP20       | 24°/38°   | 1,130,000     | 12       |
| VL-D1811A | 12W       | Luminus  | 100*100*H140   | IP20       | 24°/38°   | 1,190,000     | 12       |



#### Thông số kỹ thuật

Ánh sáng: 3000K/4000K/6500K  
Màu sơn: Trắng/Đen  
Bộ nguồn: Tích hợp

Chất liệu: Hợp kim nhôm  
Hãng SX: ELV



| MÃ HÀNG   | CÔNG SUẤT | CHIP LED | KÍCH THƯỚC(mm) | CẤP BẢO VỆ | GÓC CHIẾU | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐỒNG GÓI |
|-----------|-----------|----------|----------------|------------|-----------|---------------|----------|
| VL-D1808A | 8W        | Epistar  | 90*90*H90      | IP40       | 45°       | 550,000       | 24       |
| VL-D1808B | 12W       | Epistar  | 110*110*H120   | IP40       | 45°       | 750,000       | 24       |
| VL-D1808C | 20W       | Epistar  | 130*130*H152   | IP40       | 45°       | Liên hệ       | 18       |
| VL-D1808D | 30W       | Epistar  | 170*170*H183   | IP40       | 45°       | Liên hệ       | 12       |



#### Thông số kỹ thuật

Ánh sáng: 3000K/4000K/6500K  
Màu sơn: Trắng/Đen  
Bộ nguồn: Tích hợp

Chất liệu: Hợp kim nhôm  
Hãng SX: ELV/VLED



| MÃ HÀNG   | CÔNG SUẤT | CHIP LED | KÍCH THƯỚC(mm) | CẤP BẢO VỆ | GÓC CHIẾU | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐỒNG GÓI |
|-----------|-----------|----------|----------------|------------|-----------|---------------|----------|
| VMD1-F075 | 10W       | Cree     | 75*H100        | IP65       | 40°       | Liên hệ       | 30       |
| VMD1-F075 | 15W       | Cree     | 75*H152        | IP65       | 40°       | Liên hệ       | 24       |
| VMD1-F095 | 15W       | Cree     | 95*H100        | IP65       | 40°       | Liên hệ       | 24       |
| VMD1-F095 | 20W       | Cree     | 95*H152        | IP65       | 40°       | Liên hệ       | 18       |

**Đặc Điểm Sản Phẩm:**

- Chất liệu: Hợp kim nhôm, độ bền cao, tản nhiệt tốt
- Chip LED: Epistar
- Quang thông  $\geq 85\text{lm/W}$ , Ra90
- Công suất, góc chiếu đa dạng, tuổi thọ cao  $\geq 35.000\text{h}$
- Kiểu dáng hiện đại, khỏe khoắn, dễ lắp đặt

**Ứng Dụng:**



## ĐÈN LED CHIẾU ĐIỂM



**Thông số kỹ thuật**

Điện áp: 185~265V / 50-60Hz  
Bộ nguồn: Rời  
Hãng SX: ELV

Ánh sáng: 3000K/4000K (7W)  
3000K/4000K/6500K (12W/15W)  
Chất liệu: Hợp kim nhôm  
Hãng SX: ELV



| MÃ HÀNG | CÔNG SUẤT | CHIP LED | KÍCH THƯỚC(mm) | CẤP BẢO VỆ | GÓC CHIẾU       | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐÓNG GÓI |
|---------|-----------|----------|----------------|------------|-----------------|---------------|----------|
| ELV50   | 7W        | Epistar  | 55*H35         | IP20       | 15°/24°/36°/60° | 270,000       | 36       |
| ELV50   | 12W       | Epistar  | 55*H58         | IP20       | 15°/24°/36°/60° | 390,000       | 36       |
| ELV50   | 15W       | Epistar  | 55*H58         | IP20       | 15°/24°/36°/60° | 470,000       | 36       |



ELV2704



ELV2706 / VL-C1804D



ELV2708



ELV2710

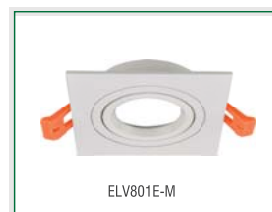


VML01-1T3



VML01-2T3

| MÃ HÀNG   | KÍCH THƯỚC(mm) | LỖ KHOÉT | MÀU SƠN   | CẤP BẢO VỆ | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐÓNG GÓI | GHI CHÚ                                   |
|-----------|----------------|----------|-----------|------------|---------------|----------|-------------------------------------------|
| ELV2704   | 85*H27         | 75       | Trắng/Đen | IP20       | 100,000       | 36       | Lắp được bóng MR16 khi kèm bộ chuyển đổi. |
| ELV2706   | 85*H27         | 75       | Trắng     | IP20       | 100,000       | 36       |                                           |
| VL-C1804D | 105*H45        | 95       | Trắng     | IP20       | 210,000       | 54       |                                           |
| ELV2708   | 85*H36         | 75       | Trắng     | IP20       | 160,000       | 36       |                                           |
| ELV2710   | 85*H36         | 75       | Trắng     | IP20       | 160,000       | 36       |                                           |
| VML01-1T3 | 115*115*H47    | 100*100  | Trắng/Đen | IP20       | 170,000       | 24       |                                           |
| VML01-2T3 | 115*215*H47    | 100*200  | Trắng/Đen | IP20       | 330,000       | 20       |                                           |



ELV801E-M



ELV802E-M



ELV803E-M



ELV801F



ELV802F



ELV803F

| MÃ HÀNG   | KÍCH THƯỚC(mm) | LỖ KHOÉT | MÀU SƠN   | CẤP BẢO VỆ | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐÓNG GÓI | GHI CHÚ                                   |
|-----------|----------------|----------|-----------|------------|---------------|----------|-------------------------------------------|
| ELV801E-M | 92*92*H17      | 75*75    | Trắng/Đen | IP20       | 120,000       | 36       | Lắp được bóng MR16 khi kèm bộ chuyển đổi. |
| ELV802E-M | 92*175*H17     | 75*160   | Trắng/Đen | IP20       | 240,000       | 24       |                                           |
| ELV803E-M | 92*260*H17     | 75*240   | Trắng     | IP20       | 360,000       | 18       |                                           |
| ELV801F   | 112*112*H42    | 95*95    | Trắng/Đen | IP20       | 150,000       | 36       |                                           |
| ELV802F   | 112*210*H42    | 95*200   | Trắng/Đen | IP20       | 290,000       | 24       |                                           |
| ELV803F   | 112*280*H42    | 95*270   | Trắng     | IP20       | 430,000       | 18       |                                           |



|                              |
|------------------------------|
| Mã hàng: VFR02R02            |
| Nguồn sáng: G5.3/GU10/Module |
| Kích thước: 85*H48           |
| Lỗ khoét: 75                 |
| Loại chỉnh hướng             |
| Màu sơn: Trắng               |
| Đơn giá (VNĐ): 270,000       |



|                              |
|------------------------------|
| Mã hàng: VFR01R02            |
| Nguồn sáng: G5.3/GU10/Module |
| Kích thước: 85*H48           |
| Lỗ khoét: 75                 |
| Loại cố định                 |
| Màu sơn: Trắng               |
| Đơn giá (VNĐ): 240,000       |



|                              |
|------------------------------|
| Mã hàng: VFR02S01            |
| Nguồn sáng: G5.3/GU10/Module |
| Kích thước: 85*85*H48        |
| Lỗ khoét: 75*75              |
| Loại chỉnh hướng             |
| Màu sơn: Trắng               |
| Đơn giá (VNĐ): 270,000       |



| Thông số kỹ thuật             |                |
|-------------------------------|----------------|
| Mã hàng: VMR01-10W            | VMR01-15W      |
| Chip LED: Philips             |                |
| Bộ nguồn: Philips             |                |
| Ánh sáng: 3000K/4000K         |                |
| Góc chiếu: 15°/24°/36°/60°    |                |
| Quang thông: 90lm/W           |                |
| Chỉ số hoàn màu CRI: Ra90     |                |
| Đơn giá (VNĐ): 10W: 650,000   | 15W: 1,150,000 |
| Giá bán chưa bao gồm thuế VAT |                |



|                              |
|------------------------------|
| Mã hàng: VFR01S01            |
| Nguồn sáng: G5.3/GU10/Module |
| Kích thước: 85*85*H48        |
| Lỗ khoét: 75*75              |
| Loại cố định                 |
| Màu sơn: Trắng               |
| Đơn giá (VNĐ): 240,000       |



|                                  |
|----------------------------------|
| Mã hàng: VL-C1805B               |
| Nguồn sáng: G5.3/GU10/Module     |
| Kích thước: 90*H62               |
| Lỗ khoét: 75                     |
| Loại cố định (Mặt đèn hình tròn) |
| Màu sơn: Trắng                   |
| Đơn giá (VNĐ): 180,000           |



|                                       |
|---------------------------------------|
| Mã hàng: VL-C1805C                    |
| Nguồn sáng: G5.3/GU10/Module          |
| Kích thước: 90*H62                    |
| Lỗ khoét: 75                          |
| Loại chỉnh hướng (Mặt đèn hình Elips) |
| Màu sơn: Trắng                        |
| Đơn giá (VNĐ): 180,000                |



|                              |
|------------------------------|
| Mã hàng: VL-C20375D          |
| Nguồn sáng: G5.3/GU10/Module |
| Kích thước: 92*H42           |
| Lỗ khoét: 75                 |
| Loại chỉnh hướng             |
| Màu sơn: Đen/Trắng           |
| Đơn giá (VNĐ): 170,000       |



|                              |
|------------------------------|
| Mã hàng: VL-C20390D          |
| Nguồn sáng: G5.3/GU10/Module |
| Kích thước: 100*H47          |
| Lỗ khoét: 90                 |
| Loại chỉnh hướng             |
| Màu sơn: Đen/Trắng           |
| Đơn giá (VNĐ): 190,000       |



|                              |
|------------------------------|
| Mã hàng: VL-C203100D         |
| Nguồn sáng: G5.3/GU10/Module |
| Kích thước: 110*H55          |
| Lỗ khoét: 100                |
| Loại chỉnh hướng             |
| Màu sơn: Trắng               |
| Đơn giá (VNĐ): 330,000       |



|                              |
|------------------------------|
| Mã hàng: VL-C1805D           |
| Nguồn sáng: G5.3/GU10/Module |
| Kích thước: 90*H62           |
| Lỗ khoét: 75                 |
| Loại cố định (Chống ẩm IP44) |
| Màu sơn: Trắng               |
| Đơn giá (VNĐ): 210,000       |



|                              |
|------------------------------|
| Mã hàng: VL-C1805E           |
| Nguồn sáng: G5.3/GU10/Module |
| Kích thước: 90*H62           |
| Lỗ khoét: 75                 |
| Loại chỉnh hướng             |
| Màu sơn: Trắng               |
| Đơn giá (VNĐ): 180,000       |



|                              |
|------------------------------|
| Mã hàng: VL-C1805F           |
| Nguồn sáng: G5.3/GU10/Module |
| Kích thước: 90*H62           |
| Lỗ khoét: 75                 |
| Loại cố định                 |
| Màu sơn: Trắng               |
| Đơn giá (VNĐ): 180,000       |



| Thông số kỹ thuật |                   |
|-------------------|-------------------|
| Ánh sáng:         | 2700K/3000K/4000K |
| Quang thông:      | ≥ 80lm/W          |
| Màu sơn:          | Trắng             |

|            |              |
|------------|--------------|
| Bộ nguồn:  | Rời          |
| Chất liệu: | Hộp kim nhôm |
| Hãng SX:   | ELV          |



| MÃ HÀNG    | CÔNG SUẤT | CHIP LED | KÍCH THƯỚC(mm) | LỖ KHOÉT | GÓC CHIẾU | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐỒNG GÓI |
|------------|-----------|----------|----------------|----------|-----------|---------------|----------|
| VSF03-F035 | 3W        | Cree     | 40*H33         | 35       | 24°       | Liên hệ       | 24       |
| VSF03-F045 | 5W        | Cree     | 52*H43         | 45       | 24°       | Liên hệ       | 24       |
| VSF03-F055 | 7W        | Cree     | 65*H52         | 55       | 24°       | Liên hệ       | 24       |



| Thông số kỹ thuật |                   |
|-------------------|-------------------|
| Ánh sáng:         | 2700K/3000K/4000K |
| Quang thông:      | ≥ 80lm/W          |
| Màu sơn:          | Trắng             |

|            |              |
|------------|--------------|
| Bộ nguồn:  | Rời          |
| Chất liệu: | Hộp kim nhôm |
| Hãng SX:   | ELV          |



| MÃ HÀNG    | CÔNG SUẤT | CHIP LED | KÍCH THƯỚC(mm) | LỖ KHOÉT | GÓC CHIẾU | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐỒNG GÓI |
|------------|-----------|----------|----------------|----------|-----------|---------------|----------|
| VSF03-T035 | 3W        | Cree     | 40*H42         | 35       | 24°       | Liên hệ       | 24       |
| VSF03-T045 | 5W        | Cree     | 52*H51         | 45       | 24°       | Liên hệ       | 24       |
| VSF03-T055 | 7W        | Cree     | 65*H22         | 55       | 24°       | Liên hệ       | 24       |



| Thông số kỹ thuật |                   |
|-------------------|-------------------|
| Ánh sáng:         | 2700K/3000K/4000K |
| Quang thông:      | ≥ 80lm/W          |
| Màu sơn:          | Trắng             |

|            |              |
|------------|--------------|
| Bộ nguồn:  | Rời          |
| Chất liệu: | Hộp kim nhôm |
| Hãng SX:   | ELV          |



| MÃ HÀNG   | CÔNG SUẤT | CHIP LED | KÍCH THƯỚC(mm) | LỖ KHOÉT | GÓC CHIẾU   | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐỒNG GÓI |
|-----------|-----------|----------|----------------|----------|-------------|---------------|----------|
| VL-C1901A | 8W        | Cree     | 55*H83         | 45       | 15°/24°/36° | 730,000       | 24       |



| Thông số kỹ thuật |                   |
|-------------------|-------------------|
| Ánh sáng:         | 2700K/3000K/4000K |
| Quang thông:      | ≥ 80lm/W          |
| Màu sơn:          | Trắng             |

|            |              |
|------------|--------------|
| Bộ nguồn:  | Rời          |
| Chất liệu: | Hộp kim nhôm |
| Hãng SX:   | ELV          |



| MÃ HÀNG   | CÔNG SUẤT | CHIP LED | KÍCH THƯỚC(mm) | LỖ KHOÉT | GÓC CHIẾU   | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐỒNG GÓI |
|-----------|-----------|----------|----------------|----------|-------------|---------------|----------|
| VL-C1902A | 8W        | Cree     | 70*H84         | 60       | 15°/24°/36° | 830,000       | 24       |



| Thông số kỹ thuật |                            |
|-------------------|----------------------------|
| Ánh sáng:         | 2700K/4000K                |
| Quang thông:      | ≥ 80lm/W                   |
| Màu sơn:          | Trắng (Màu khác: Đặt hàng) |

|            |              |
|------------|--------------|
| Bộ nguồn:  | Rời          |
| Chất liệu: | Hộp kim nhôm |
| Hãng SX:   | CDN/ELV      |



| MÃ HÀNG | CÔNG SUẤT | CHIP LED | KÍCH THƯỚC(mm) | LỖ KHOÉT | GÓC CHIẾU | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐỒNG GÓI |
|---------|-----------|----------|----------------|----------|-----------|---------------|----------|
| CEJ1030 | 3W        | Cree     | 35*H29         | 30       | 20°       | 370,000       | 50       |



| Thông số kỹ thuật |                            |
|-------------------|----------------------------|
| Ánh sáng:         | 3000K/4000K                |
| Quang thông:      | ≥ 80lm/W                   |
| Màu sơn:          | Trắng (Màu khác: Đặt hàng) |

|            |              |
|------------|--------------|
| Bộ nguồn:  | Rời          |
| Chất liệu: | Hộp kim nhôm |
| Hãng SX:   | CDN/ELV      |



| MÃ HÀNG          | CÔNG SUẤT | CHIP LED | KÍCH THƯỚC(mm) | LỖ KHOÉT | GÓC CHIẾU | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐỒNG GÓI |
|------------------|-----------|----------|----------------|----------|-----------|---------------|----------|
| CEJ2040 (1 vành) | 3W        | Cree     | 43*H30         | 38       | 20°       | 390,000       | 50       |



| Thông số kỹ thuật |                            |
|-------------------|----------------------------|
| Ánh sáng:         | 3000K                      |
| Quang thông:      | ≥ 80lm/W                   |
| Màu sơn:          | Trắng (Màu khác: Đặt hàng) |

|            |              |
|------------|--------------|
| Bộ nguồn:  | Rời          |
| Chất liệu: | Hộp kim nhôm |
| Hãng SX:   | CDN/ELV      |



| MÃ HÀNG          | CÔNG SUẤT | CHIP LED | KÍCH THƯỚC(mm) | LỖ KHOÉT | GÓC CHIẾU | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐỒNG GÓI |
|------------------|-----------|----------|----------------|----------|-----------|---------------|----------|
| CEJ2040 (2 vành) | 3W        | Cree     | 46*H22         | 40       | 20°       | 390,000       | 50       |



| Thông số kỹ thuật |                            |
|-------------------|----------------------------|
| Ánh sáng:         | 3000K                      |
| Quang thông:      | ≥ 80lm/W                   |
| Màu sơn:          | Trắng (Màu khác: Đặt hàng) |

|            |              |
|------------|--------------|
| Bộ nguồn:  | Rời          |
| Chất liệu: | Hộp kim nhôm |
| Hãng SX:   | ELV          |



| MÃ HÀNG   | CÔNG SUẤT | CHIP LED | KÍCH THƯỚC(mm) | LỖ KHOÉT | GÓC CHIẾU | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐỒNG GÓI |
|-----------|-----------|----------|----------------|----------|-----------|---------------|----------|
| VL-C1801A | 3W        | Cree     | 50*H27         | 45       | 24°       | 370,000       | 50       |

#### Đặc Điểm Sản Phẩm:

- Chất liệu: Hợp kim nhôm, độ bền cao, tản nhiệt tốt
- Chip LED: Epistar/Luminus (Tùy theo loại đèn)
- Quang thông  $\geq 80\text{lm/W}$ , Ra90
- Công suất, góc chiếu đa dạng, tuổi thọ cao  $\geq 35.000\text{h}$
- Kiểu dáng hiện đại, khỏe khoắn, dễ lắp đặt

#### Ứng Dụng:



## ĐÈN ÂM TRẦN CHIẾU ĐIỂM



#### Thông số kỹ thuật

Ánh sáng: 3000K/4000K/6500K  
Bộ nguồn: Rời

Chất liệu: Hợp kim nhôm  
Hãng SX: ELV



| MÃ HÀNG    | CÔNG SUẤT | CHIP LED | KÍCH THƯỚC(mm) | LỖ KHOÉT | GÓC CHIẾU | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐÓNG GÓI |
|------------|-----------|----------|----------------|----------|-----------|---------------|----------|
| VL-C20255I | 5W        | Luminus  | 68*H27         | 55       | 24°       | 320,000       | 36       |
| VL-C20275I | 7W        | Luminus  | 92*H32         | 75       | 24°       | 390,000       | 36       |
| VL-C20290I | 9W        | Luminus  | 100*H32        | 90       | 24°       | 490,000       | 36       |
| VL-C20290I | 12W       | Luminus  | 100*H32        | 90       | 24°       | 570,000       | 36       |



#### Thông số kỹ thuật

Ánh sáng: 3000K/4000K  
Bộ nguồn: Rời

Chất liệu: Hợp kim nhôm  
Hãng SX: CDN/ELV



| MÃ HÀNG  | CÔNG SUẤT | CHIP LED | KÍCH THƯỚC(mm) | LỖ KHOÉT | GÓC CHIẾU   | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐÓNG GÓI |
|----------|-----------|----------|----------------|----------|-------------|---------------|----------|
| CED6030C | 9W        | Epistar  | 90*H71         | 75       | 15°/24°/36° | 630,000       | 16       |
| CDN6030C | 12W       | Epistar  | 90*H71         | 75       | 15°/24°/36° | 700,000       | 16       |
| CED6031C | 18W       | Epistar  | 116*H85        | 105      | 15°/24°/36° | 950,000       | 8        |
| CED6035C | 24W       | Epistar  | 145*H106       | 125      | 15°/24°/36° | Liên hệ       | 8        |
| CED6032C | 35W       | Epistar  | 165*H126       | 145      | 15°/24°/36° | Liên hệ       | 8        |



#### Thông số kỹ thuật

Ánh sáng: 3000K/4000K/6500K  
Bộ nguồn: Tích hợp (15-25W: Nguồn rời)

Chất liệu: Hợp kim nhôm  
Hãng SX: ELV



| MÃ HÀNG     | CÔNG SUẤT | CHIP LED | KÍCH THƯỚC(mm) | LỖ KHOÉT | GÓC CHIẾU | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐÓNG GÓI |
|-------------|-----------|----------|----------------|----------|-----------|---------------|----------|
| VL-C20175E  | 5W        | Epistar  | 90*H55         | 75       | 24°       | 170,000       | 40       |
| VL-C20190E  | 10W       | Epistar  | 115*H62        | 90       | 24°       | 250,000       | 40       |
| VL-C201120E | 15W       | Epistar  | 135*H60        | 110      | 24°       | 370,000       | 40       |
| VL-C201145E | 25W       | Epistar  | 165*H80        | 140      | 24°       | 570,000       | 20       |



#### Thông số kỹ thuật

Ánh sáng: 3000K/4000K  
Bộ nguồn: Rời

Chất liệu: Hợp kim nhôm  
Hãng SX: CDN



| MÃ HÀNG      | CÔNG SUẤT | CHIP LED | KÍCH THƯỚC(mm) | LỖ KHOÉT | GÓC CHIẾU | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐÓNG GÓI |
|--------------|-----------|----------|----------------|----------|-----------|---------------|----------|
| CET2322/R-DW | 6W        | Epistar  | 85*H50         | 75       | 30°       | 350,000       | 20       |
| CET2324/R-DW | 9W        | Epistar  | 109*H60        | 95       | 30°       | 590,000       | 18       |
| CET2324/R-DW | 12W       | Epistar  | 109*H60        | 95       | 30°       | 650,000       | 18       |
| CET2326/R-DW | 14W       | Epistar  | 138*H80        | 120      | 30°       | 900,000       | 12       |



#### Thông số kỹ thuật

Ánh sáng: 3000K/4000K  
Bộ nguồn: Rời

Chất liệu: Hợp kim nhôm  
Hãng SX: CDN/ELV



| MÃ HÀNG  | CÔNG SUẤT | CHIP LED | KÍCH THƯỚC(mm) | LỖ KHOÉT | GÓC CHIẾU | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐÓNG GÓI |
|----------|-----------|----------|----------------|----------|-----------|---------------|----------|
| CET2310S | 5W        | Epistar  | 71*H55         | 60       | 24°       | 350,000       | 48       |
| CET2310  | 7W        | Epistar  | 85*H67         | 75       | 24°       | 430,000       | 48       |



#### Thông số kỹ thuật

Ánh sáng: 3000K/4000K  
Bộ nguồn: Rời

Chất liệu: Hợp kim nhôm  
Hãng SX: CDN



| MÃ HÀNG      | CÔNG SUẤT | CHIP LED | KÍCH THƯỚC(mm) | LỖ KHOÉT | GÓC CHIẾU | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐÓNG GÓI |
|--------------|-----------|----------|----------------|----------|-----------|---------------|----------|
| CET2322/R-BK | 6W        | Epistar  | 85*H50         | 75       | 30°       | 350,000       | 20       |
| CET2324/R-BK | 9W        | Epistar  | 109*H60        | 95       | 30°       | 590,000       | 18       |
| CET2324/R-BK | 12W       | Epistar  | 109*H60        | 95       | 30°       | 650,000       | 18       |
| CET2326/R-BK | 14W       | Epistar  | 138*H80        | 120      | 30°       | 900,000       | 12       |

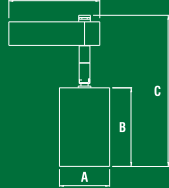
#### Đặc Điểm Sản Phẩm:

- Chất liệu: Hợp kim nhôm, độ bền cao, tản nhiệt tốt
- Chip LED có hiệu suất phát sáng cao, quang thông  $\geq 90\text{lm/W}$ , Ra90
- Góc chiếu đa dạng, dễ dàng làm nổi bật vật thể cần trang trí
- Tiết kiệm điện năng, tuổi thọ cao  $\geq 35.000\text{h}$
- Kiểu dáng hiện đại, khỏe khoắn, dễ lắp đặt

#### Ứng Dụng:



Nhà ở Siêu thị Cửa hàng Văn phòng Khách sạn Trường học Bệnh viện



#### Thông số kỹ thuật

Ánh sáng: 3000K/4000K/6500K

Góc chiếu: 15°/36° (Đặt hàng)

Màu sơn: Trắng/Đen



Chất liệu: Hợp kim nhôm

Hãng SX: ELV

| MÃ HÀNG | CÔNG SUẤT | CHIP LED | KÍCH THƯỚC A*B*C(mm) | Kiểu LẮP ĐẶT | GÓC CHIẾU | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐỒNG GÓI |
|---------|-----------|----------|----------------------|--------------|-----------|---------------|----------|
| VTS2101 | 10W       | Epistar  | 55*110*130           | Lắp ray      | 24°       | 330,000       | 24       |
| VTS2101 | 10W       | Epistar  | 55*110*120           | Đế ngồi      | 24°       | 330,000       | 24       |
| VTS2101 | 15W       | Epistar  | 55*115*130           | Lắp ray      | 24°       | 470,000       | 24       |
| VTS2101 | 20W       | Epistar  | 78*140*170           | Lắp ray      | 24°       | 590,000       | 20       |
| VTS2101 | 30W       | Epistar  | 78*160*170           | Lắp ray      | 24°       | 830,000       | 20       |



#### Thông số kỹ thuật

Ánh sáng: 3000K/4000K/6500K

Góc chiếu: 15°/36° (Đặt hàng)

Màu sơn: Trắng/Đen



Chất liệu: Hợp kim nhôm

Hãng SX: VLED

| MÃ HÀNG | CÔNG SUẤT | CHIP LED | KÍCH THƯỚC A*B*C(mm) | Kiểu LẮP ĐẶT | GÓC CHIẾU | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐỒNG GÓI |
|---------|-----------|----------|----------------------|--------------|-----------|---------------|----------|
| VTS2301 | 15W       | Epistar  | 59*125*200           | Ray T3       | 24°       | Liên hệ       | 24       |
| VTS2301 | 25W       | Epistar  | 69*125*200           | Ray T3       | 24°       | Liên hệ       | 24       |
| VTS2301 | 35W       | Epistar  | 79*137*200           | Ray T3       | 24°       | Liên hệ       | 12       |



#### Thông số kỹ thuật

Ánh sáng: 3000K/4000K

Góc chiếu: 15°/36° (Đặt hàng)

Màu sơn: Trắng/Đen



Chất liệu: Hợp kim nhôm

Hãng SX: ELV

| MÃ HÀNG   | CÔNG SUẤT | CHIP LED | KÍCH THƯỚC A*B*C(mm) | Kiểu LẮP ĐẶT | GÓC CHIẾU | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐỒNG GÓI |
|-----------|-----------|----------|----------------------|--------------|-----------|---------------|----------|
| VL-T1801A | 7W        | Epistar  | 56*90*174            | Lắp ray      | 24°       | 330,000       | 36       |
| VL-T1801B | 7W        | Epistar  | 56*90*162            | Đế ngồi      | 24°       | 330,000       | 36       |



#### Thông số kỹ thuật

Ánh sáng: 3000K/4000K

Góc chiếu: 15°/36° (Đặt hàng)

Màu sơn: Trắng

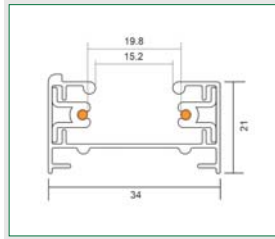


Chất liệu: Hợp kim nhôm

Hãng SX: VLED

| MÃ HÀNG    | CÔNG SUẤT | CHIP LED | KÍCH THƯỚC A*B*C(mm) | Kiểu LẮP ĐẶT | GÓC CHIẾU | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐỒNG GÓI |
|------------|-----------|----------|----------------------|--------------|-----------|---------------|----------|
| VTS02-S055 | 12W       | Citizen  | 55*96*120            | Đế ngồi      | 24°       | Liên hệ       | 16       |

## RAY T2 & PHỤ KIỆN



| Thông số kỹ thuật |                         |
|-------------------|-------------------------|
| Mã hàng:          | VL-CT2001               |
| Kích thước:       | 1m/1.5m/2m              |
| Màu sơn:          | Trắng/Đen               |
| Chất liệu:        | Hộp kim nhôm + Lõi đồng |
| Đóng gói:         | 20 thanh                |
| Đơn giá (VNĐ):    | 210,000 (1m)            |
|                   | 300,000 (1.5m)          |
|                   | 390,000 (2m)            |



| Thông số kỹ thuật |           |
|-------------------|-----------|
| Màu sơn:          | Trắng/Đen |
| Đơn giá (VNĐ):    | 60,000    |

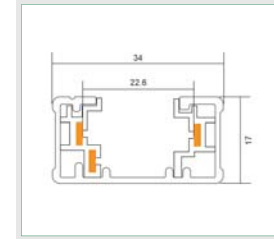


| Thông số kỹ thuật |           |
|-------------------|-----------|
| Màu sơn:          | Trắng/Đen |
| Đơn giá (VNĐ):    | 70,000    |



| Thông số kỹ thuật |           |
|-------------------|-----------|
| Màu sơn:          | Trắng/Đen |
| Đơn giá (VNĐ):    | 90,000    |

## RAY T3 & PHỤ KIỆN



| Thông số kỹ thuật |                         |
|-------------------|-------------------------|
| Mã hàng:          | VL-CT3001               |
| Kích thước:       | 1m/1.5m/2m              |
| Màu sơn:          | Trắng/Đen               |
| Chất liệu:        | Hộp kim nhôm + Lõi đồng |
| Đóng gói:         | 20 thanh                |
| Đơn giá (VNĐ):    | 270,000 (1m)            |
|                   | 390,000 (1.5m)          |
|                   | 520,000 (2m)            |



| Thông số kỹ thuật |           |
|-------------------|-----------|
| Màu sơn:          | Trắng/Đen |
| Đơn giá (VNĐ):    | 80,000    |



| Thông số kỹ thuật |           |
|-------------------|-----------|
| Màu sơn:          | Trắng/Đen |
| Đơn giá (VNĐ):    | 100,000   |



| Thông số kỹ thuật |           |
|-------------------|-----------|
| Màu sơn:          | Trắng/Đen |
| Đơn giá (VNĐ):    | 150,000   |



#### Đặc Điểm Sản Phẩm:

- Chất liệu: Thân nhôm+PC, độ bền cao
- Chip LED: Epistar
- Quang thông  $\geq 85-110\text{lm/W}$ , Ra90
- Tiết kiệm điện năng, tuổi thọ cao  $\geq 35.000\text{h}$
- Kiểu dáng hiện đại, khỏe khoắn, dễ lắp đặt

#### Ứng Dụng:



Nhà ở Siêu thị Cửa hàng Văn phòng Khách sạn Trường học Bệnh viện

## ĐÈN LED VĂN PHÒNG

#### Thông số kỹ thuật

Ánh sáng: 4000K/6400K

Bộ nguồn: Tích hợp

Màu sơn: Nhôm/Đen

Chất liệu: Hợp kim nhôm+PC

Hãng SX: CDN/ELV



| MÃ HÀNG            | CÔNG SUẤT | CHIP LED | KÍCH THƯỚC(mm) | QUANG THÔNG | GÓC CHIẾU | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐỒNG GÓI |
|--------------------|-----------|----------|----------------|-------------|-----------|---------------|----------|
| CXS5570B           | 30W       | Epistar  | 1200*55*H74    | 90lm/W      | 120°      | 2,300,000     | 6        |
| CXS5570B (Sơn đen) | 30W       | Epistar  | 1200*55*H74    | 90lm/W      | 120°      | 2,500,000     | 6        |

#### Thông số kỹ thuật

Ánh sáng: 3000K/4000K/6500K

Bộ nguồn: Rời

Màu sơn: Trắng

Chất liệu: Hợp kim nhôm+PC

Hãng SX: ELV



| MÃ HÀNG   | CÔNG SUẤT | CHIP LED | KÍCH THƯỚC(mm) | QUANG THÔNG | GÓC CHIẾU | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐỒNG GÓI |
|-----------|-----------|----------|----------------|-------------|-----------|---------------|----------|
| VL42-6060 | 42W       | Epistar  | 595*595*H10    | 100lm/W     | 120°      | 1,500,000     | 4        |
| VL42-3012 | 42W       | Epistar  | 1195*295*H10   | 100lm/W     | 120°      | 1,700,000     | 4        |

#### Thông số kỹ thuật

Ánh sáng: 3000K/4000K/6500K

Bộ nguồn: Rời

Màu sơn: Trắng

Chất liệu: Hợp kim nhôm+PC

Hãng SX: ELV



| MÃ HÀNG    | CÔNG SUẤT | CHIP LED | KÍCH THƯỚC(mm) | QUANG THÔNG | GÓC CHIẾU | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐỒNG GÓI |
|------------|-----------|----------|----------------|-------------|-----------|---------------|----------|
| VL-PL1902A | 40W       | Epistar  | 595*595*H30    | 110lm/W     | 120°      | 1,230,000     | 6        |
| VL-PL1902B | 40W       | Epistar  | 1195*295*H30   | 110lm/W     | 120°      | 1,230,000     | 6        |



#### Đặc Điểm Sản Phẩm:

- Chất liệu: Thân nhôm+PC, độ bền cao
- Chip LED: Epistar
- Quang thông  $\geq 80-100\text{lm/W}$ , Ra80-Ra90
- Tiết kiệm điện năng, tuổi thọ cao  $\geq 35.000\text{h}$
- Kiểu dáng hiện đại, khỏe khoắn, dễ lắp đặt

#### Ứng Dụng:



## ĐÈN LED CHÂN TƯỜNG



#### Thông số kỹ thuật

Ánh sáng: 4000K  
Bộ nguồn: Rời

Chất liệu: Hợp kim nhôm  
Hãng SX: ELV



| MÃ HÀNG    | CÔNG SUẤT | CHIP LED | KÍCH THƯỚC(mm) | LỖ KHOÉT | QUANG THÔNG | GÓC CHIẾU | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐÓNG GÓI |
|------------|-----------|----------|----------------|----------|-------------|-----------|---------------|----------|
| ELV0712F-B | 30W       | Epistar  | 1200*64*H30    | 1190*50  | 80lm/W      | 120°      | 1,670,000     | 6        |
| ELV1012F-B | 30W       | Epistar  | 1200*95*H40    | 1190*85  | 80lm/W      | 120°      | 1,790,000     | 6        |



#### Thông số kỹ thuật

Ánh sáng: 2700K  
Bộ nguồn: Tích hợp

Chất liệu: PC

Chưa bao gồm đế âm.  
Hãng SX: CDN/ELV



| MÃ HÀNG | CÔNG SUẤT | CHIP LED | KÍCH THƯỚC(mm) | LỖ KHOÉT | GÓC CHIẾU | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐÓNG GÓI |
|---------|-----------|----------|----------------|----------|-----------|---------------|----------|
| VL11011 | 1W        | Epistar  | 94*94          | 86*86    | 45°       | 250,000       | 48       |



#### Thông số kỹ thuật

Ánh sáng: 3000K/4000K/6500K

Lắp đặt: Đầu nối tối đa 10 bộ đèn/1 lộ

Chất liệu: Hợp kim nhôm+PC  
Hãng SX: ELV



| MÃ HÀNG   | CÔNG SUẤT | CHIP LED | KÍCH THƯỚC(mm) | QUANG THÔNG | GÓC CHIẾU | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐÓNG GÓI |
|-----------|-----------|----------|----------------|-------------|-----------|---------------|----------|
| VL1200-T5 | 18W       | Epistar  | 1200*21*H32    | 100lm/W     | 120°      | 190,000       | 30       |
| VL0900-T5 | 14W       | Epistar  | 900*21*H32     | 100lm/W     | 120°      | 180,000       | 30       |
| VL0600-T5 | 9W        | Epistar  | 600*21*H32     | 100lm/W     | 120°      | 170,000       | 30       |
| VL0300-T5 | 7W        | Epistar  | 300*21*H32     | 100lm/W     | 120°      | 150,000       | 30       |



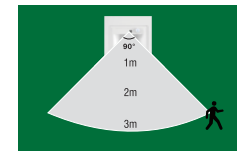
#### Thông số kỹ thuật

Ánh sáng: 2700K

Chất liệu: PC

Bộ nguồn: Tích hợp (Chưa bao gồm đế âm)

Hãng SX: CDN/ELV



| MÃ HÀNG  | CÔNG SUẤT | CHIP LED | KÍCH THƯỚC(mm) | LỖ KHOÉT | GÓC CHIẾU | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐÓNG GÓI |
|----------|-----------|----------|----------------|----------|-----------|---------------|----------|
| CEQ11019 | 1W        | Epistar  | 94*94          | 86*86    | 45°       | 360,000       | 48       |

Khi cường độ ánh sáng môi trường xung quanh < 5lux và có chuyển động, đèn sẽ tự động bật sáng.  
Đèn sẽ tự động tắt sau 30 giây khi không có chuyển động.



#### Thông số kỹ thuật

Ánh sáng: 4000K/6500K

Lắp đặt: Đầu nối tối đa 10 bộ đèn/1 lộ

Chất liệu: Hợp kim nhôm+PC  
Hãng SX: ELV



| MÃ HÀNG     | CÔNG SUẤT | CHIP LED | KÍCH THƯỚC(mm) | QUANG THÔNG | GÓC CHIẾU | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐÓNG GÓI |
|-------------|-----------|----------|----------------|-------------|-----------|---------------|----------|
| VBT01-S1240 | 40W       | Epistar  | 1200*75*H30    | 100lm/W     | 120°      | 394,000       | 12       |
| VL-B1801A   | 36W       | Epistar  | 1200*79*H35    | 100lm/W     | 120°      | 590,000       | 12       |
| VL-B1801B   | 18W       | Epistar  | 600*79*H35     | 100lm/W     | 120°      | 500,000       | 12       |



#### Thông số kỹ thuật

Ánh sáng: 2700K

Bộ nguồn: Tích hợp

Màu sơn: Trắng/Đen

Chất liệu: Hợp kim nhôm

Chưa bao gồm đế âm.  
Hãng SX: CDN



| MÃ HÀNG  | CÔNG SUẤT | CHIP LED | KÍCH THƯỚC(mm) | LỖ KHOÉT  | GÓC CHIẾU | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐÓNG GÓI |
|----------|-----------|----------|----------------|-----------|-----------|---------------|----------|
| CEQ11021 | 2W        | Epistar  | 70*66*H46      | 60*60     | 45°       | 450,000       | 24       |
| Đế âm    |           |          |                | 60*60*H49 |           | 70,000        | 48       |



\* Cảnh báo: Không bật sáng dây LED quá 3 phút khi còn quấn trong cuộn để tránh tạo nhiệt độ cao ảnh hưởng đến độ bền, chất lượng của LED dây.



| Thông số kỹ thuật                                                                                                                                                                                                      |           |          |                |            |         |          |               |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|----------|----------------|------------|---------|----------|---------------|
| <div> <div>Ảnh sáng: 3000K/4000K/6500K (Tùy loại)</div> <div> <div>Quang thông: 80lm/W</div> <div>Phụ kiện kèm theo: 1 nguồn/cuộn</div> <div>Hãng SX: CDN/ELV</div> <div>Dimmer: Không tương thích</div> </div> </div> |           |          |                |            |         |          |               |
| MÃ HÀNG                                                                                                                                                                                                                | CÔNG SUẤT | CHÍP LED | KÍCH THƯỚC     | SỐ MẮT LED | ĐIỆN ÁP | ĐIỂM CẮT | ĐƠN GIÁ (VNĐ) |
| CEGB2835G-1000                                                                                                                                                                                                         | 6W/8W     | Epistar  | 100000*14*H6.5 | 72         | 220V    | 0.33M    | Liên hệ       |
| CEGB2835G-1000                                                                                                                                                                                                         | 10W       | Epistar  | 100000*14*H6.5 | 144        | 220V    | 0.33M    | Liên hệ       |
| ELV5050-60-220                                                                                                                                                                                                         | 12W       | Epistar  | 50000*14*H7.5  | 60         | 220V    | 1M       | Liên hệ       |
| VL5730-120-220                                                                                                                                                                                                         | 10W       | Epistar  | 100000*15*H6.5 | 120        | 220V    | 1M       | 150,000/1m    |



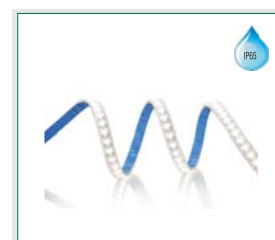
| Thông số kỹ thuật                                                                                                                                                                                |           |          |                |            |         |               |               |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|----------|----------------|------------|---------|---------------|---------------|
| <div> <div>Ảnh sáng: 3000K/4000K/6500K</div> <div> <div>Quang thông: 90lm/W</div> <div>Chất liệu: Nhựa dẻo FPCB</div> <div>Chứa bao gồm bộ nguồn 24V</div> <div>Hãng SX: ELV</div> </div> </div> |           |          |                |            |         |               |               |
| MÃ HÀNG                                                                                                                                                                                          | CÔNG SUẤT | CHÍP LED | KÍCH THƯỚC(mm) | SỐ MẮT LED | ĐIỆN ÁP | ĐIỂM CẮT      | ĐƠN GIÁ (VNĐ) |
| EST1-1S08120-10                                                                                                                                                                                  | 10W       | Epistar  | 10000*8*H1.2   | 120        | 24V     | 1 Măt         | 94,000/1m     |
| EST1-1S10240-10                                                                                                                                                                                  | 18W       | Epistar  | 10000*10*H1.2  | 240        | 24V     | 6 Măt (2.5cm) | 140,000/1m    |



| Thông số kỹ thuật                                                                                                                                                                                         |           |          |                |            |         |               |               |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|----------|----------------|------------|---------|---------------|---------------|
| <div> <div>Ảnh sáng: 3000K/4000K/6500K</div> <div> <div>Quang thông: 90lm/W</div> <div>Chất liệu: Nhựa dẻo FPCB+Silicone</div> <div>Chứa bao gồm bộ nguồn 24V</div> <div>Hãng SX: ELV</div> </div> </div> |           |          |                |            |         |               |               |
| MÃ HÀNG                                                                                                                                                                                                   | CÔNG SUẤT | CHÍP LED | KÍCH THƯỚC(mm) | SỐ MẮT LED | ĐIỆN ÁP | ĐIỂM CẮT      | ĐƠN GIÁ (VNĐ) |
| EST1-2S08120-05                                                                                                                                                                                           | 10W       | Epistar  | 5000*10*H4     | 120        | 24V     | 1 Măt         | 130,000/1m    |
| EST1-2S10240-05                                                                                                                                                                                           | 18W       | Epistar  | 5000*12*H4     | 240        | 24V     | 6 Măt (2.5cm) | 170,000/1m    |



| Thông số kỹ thuật                                                                                                                                                                                |           |          |               |            |         |          |               |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|----------|---------------|------------|---------|----------|---------------|
| <div> <div>Ảnh sáng: 2700K/3000K/4000K</div> <div> <div>Quang thông: 85lm/W</div> <div>Chất liệu: Nhựa dẻo FPCB</div> <div>Chứa bao gồm bộ nguồn 24V</div> <div>Hãng SX: CDN</div> </div> </div> |           |          |               |            |         |          |               |
| MÃ HÀNG                                                                                                                                                                                          | CÔNG SUẤT | CHÍP LED | KÍCH THƯỚC    | SỐ MẮT LED | ĐIỆN ÁP | ĐIỂM CẮT | ĐƠN GIÁ (VNĐ) |
| CEGB28120-100                                                                                                                                                                                    | 4W        | Epistar  | 10000*5*H1.2  | 120        | 24V     | 2 Măt    | 160,000/1m    |
| CEGB28120-100                                                                                                                                                                                    | 6W        | Epistar  | 10000*5*H1.2  | 120        | 24V     | 2 Măt    | 180,000/1m    |
| CEGB28120-100                                                                                                                                                                                    | 10W       | Epistar  | 10000*8*H1.2  | 120        | 24V     | 1 Măt    | 210,000/1m    |
| CEGB28120-100                                                                                                                                                                                    | 14W       | Epistar  | 10000*10*H1.2 | 120        | 24V     | 1 Măt    | 270,000/1m    |



| Thông số kỹ thuật                                                                                                                                                                                         |           |          |             |            |         |          |               |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|----------|-------------|------------|---------|----------|---------------|
| <div> <div>Ảnh sáng: 2700K/3000K/4000K</div> <div> <div>Quang thông: 85lm/W</div> <div>Chất liệu: Nhựa dẻo FPCB+Silicone</div> <div>Chứa bao gồm bộ nguồn 24V</div> <div>Hãng SX: CDN</div> </div> </div> |           |          |             |            |         |          |               |
| MÃ HÀNG                                                                                                                                                                                                   | CÔNG SUẤT | CHÍP LED | KÍCH THƯỚC  | SỐ MẮT LED | ĐIỆN ÁP | ĐIỂM CẮT | ĐƠN GIÁ (VNĐ) |
| CEGB28120F-100                                                                                                                                                                                            | 4W        | Epistar  | 10000*7*H4  | 120        | 24V     | 2 Măt    | 190,000/1m    |
| CEGB28120F-100                                                                                                                                                                                            | 6W        | Epistar  | 10000*7*H4  | 120        | 24V     | 2 Măt    | 230,000/1m    |
| CEGB28120F-100                                                                                                                                                                                            | 10W       | Epistar  | 10000*10*H4 | 120        | 24V     | 1 Măt    | 270,000/1m    |
| CEGB28120F-100                                                                                                                                                                                            | 14W       | Epistar  | 10000*12*H4 | 120        | 24V     | 1 Măt    | 320,000/1m    |

#### Đặc Điểm Sản Phẩm:

- Thân thiện với môi trường, không chất thủy ngân hoặc các chất độc hại khác
- Chip LED: Epistar/Cree (Tùy từng loại), quang thông  $\geq 90\text{lm/W}$ , Ra90
- Góc chiếu đa dạng, kích thước tương ứng với bóng MR16
- Tiết kiệm điện năng, tuổi thọ cao  $\geq 35.000\text{h}$

#### Ứng Dụng:

- Nhà ở
- Siêu thị
- Cửa hàng
- Văn phòng
- Khách sạn
- Trường học
- Bệnh viện

## BÓNG ĐÈN LED CÁC LOẠI



#### Thông số kỹ thuật

Ánh sáng: 3000K/4000K  
GU10: 220V (Đã bao gồm đuôi đèn)

Chất liệu: Hợp kim nhôm  
Hãng SX: ELV



| MÃ HÀNG  | CÔNG SUẤT | CHIP LED | KÍCH THƯỚC | ĐUÔI ĐÈN | GÓC CHIẾU | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐÓNG GÓI |
|----------|-----------|----------|------------|----------|-----------|---------------|----------|
| VL6-GU10 | 6W        | Epistar  | 50*H54     | GU10     | 15°/24°   | 230,000       | 100      |



#### Thông số kỹ thuật

Ánh sáng: 2700K/3000K/4000K  
Đuôi đèn: Đã bao gồm

Chất liệu: PC  
Hãng SX: ELV



| MÃ HÀNG      | CÔNG SUẤT | CHIP LED | KÍCH THƯỚC | ĐUÔI ĐÈN | GÓC CHIẾU | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐÓNG GÓI |
|--------------|-----------|----------|------------|----------|-----------|---------------|----------|
| VL7-GU10     | 7W        | Epistar  | 50*H55     | GU10     | 36°       | 160,000       | 100      |
| VL7-GU10-DIM | 7W        | Epistar  | 50*H55     | GU10     | 36°       | 220,000       | 100      |



#### Thông số kỹ thuật

Ánh sáng: 2700K/3000K/4000K  
Đã bao gồm bộ nguồn và đuôi đèn

Chất liệu: Hợp kim nhôm  
Hãng SX: CDN



| MÃ HÀNG       | CÔNG SUẤT | CHIP LED | KÍCH THƯỚC | ĐUÔI ĐÈN | GÓC CHIẾU   | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐÓNG GÓI |
|---------------|-----------|----------|------------|----------|-------------|---------------|----------|
| CEGC16-7W     | 7W        | Cree     | 50*H50     | G5.3     | 12°/24°/36° | 390,000       | 50       |
| CEGC16-7W-DIM | 7W        | Cree     | 50*H50     | G5.3     | 12°/24°/36° | 590,000       | 50       |

## KHỞ ĐỘNG THÔNG MINH CHỐNG CHÓI LÓA-BẢO VỆ MẮT



## ĐỘ SÁNG TÙY BIẾN 4 MỨC TÙY CHỌN CƯỜNG ĐỘ SÁNG

## BỘ NGUỒN DC24V



| MÃ HÀNG     | CÔNG SUẤT | KÍCH THƯỚC (mm) | ĐẦU VÀO  | ĐẦU RA | HÃNG SX | CẤP BẢO VỆ | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐỒNG GÓI |
|-------------|-----------|-----------------|----------|--------|---------|------------|---------------|----------|
| EP01-I24100 | 100W      | 140*60*29       | 220~240V | 24V    | ELV     | IP20       | 550,000       | 100      |
| EP01-I24200 | 200W      | 175*60*29       | 220~240V | 24V    | ELV     | IP20       | 750,000       | 50       |
| EP01-I24300 | 300W      | 215*60*29       | 220~240V | 24V    | ELV     | IP20       | 950,000       | 40       |
| EP01-I24400 | 400W      | 240*60*29       | 220~240V | 24V    | ELV     | IP20       | Đặt hàng      | 40       |



| MÃ HÀNG | CÔNG SUẤT | KÍCH THƯỚC (mm) | ĐẦU VÀO  | ĐẦU RA | HÃNG SX | CẤP BẢO VỆ | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐỒNG GÓI |
|---------|-----------|-----------------|----------|--------|---------|------------|---------------|----------|
| CE6.25A | 150W      | 223*68*440      | 220~240V | 24V    | CDN     | IP20       | 1,050,000     | 16       |
| CE8.3A  | 200W      | 223*68*430      | 220~240V | 24V    | CDN     | IP20       | 1,430,000     | 16       |
| CE10.4A | 250W      | 240*68.5*460    | 220~240V | 24V    | CDN     | IP20       | 2,190,000     | 16       |
| CE12.5A | 300W      | 240*68.5*460    | 220~240V | 24V    | CDN     | IP20       | 2,500,000     | 16       |



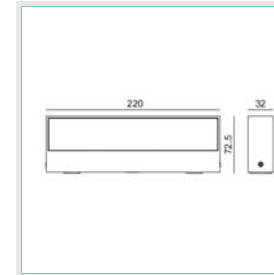
| MÃ HÀNG   | CÔNG SUẤT | KÍCH THƯỚC (mm) | ĐẦU VÀO  | ĐẦU RA | HÃNG SX | CẤP BẢO VỆ | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐỒNG GÓI |
|-----------|-----------|-----------------|----------|--------|---------|------------|---------------|----------|
| VID45-24  | 45W       | 120*35*21       | 220~240V | 24V    | ELV     | IP20       | Liên hệ       | 150      |
| VID60-24  | 60W       | 150*36*22       | 220~240V | 24V    | ELV     | IP20       | Liên hệ       | 150      |
| VID100-24 | 100W      | 143*48*24       | 220~240V | 24V    | ELV     | IP20       | Liên hệ       | 110      |
| VID150-24 | 150W      | 185*50*25       | 220~240V | 24V    | ELV     | IP20       | Liên hệ       | 100      |
| VID200-24 | 200W      | 205*65*25       | 220~240V | 24V    | ELV     | IP20       | Liên hệ       | 55       |
| VID250-24 | 250W      | 220*65*26       | 220~240V | 24V    | ELV     | IP20       | Liên hệ       | 55       |
| VID300-24 | 300W      | 230*65*32       | 220~240V | 24V    | ELV     | IP20       | Liên hệ       | 55       |
| VID400-24 | 400W      | 230*65*32       | 220~240V | 24V    | ELV     | IP20       | Liên hệ       | 20       |



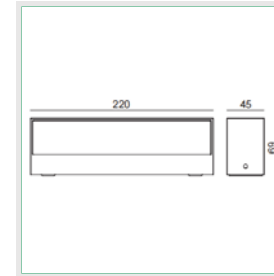
| MÃ HÀNG    | CÔNG SUẤT | KÍCH THƯỚC (mm) | ĐẦU VÀO  | ĐẦU RA | HÃNG SX | CẤP BẢO VỆ | ĐƠN GIÁ (VNĐ) | ĐỒNG GÓI |
|------------|-----------|-----------------|----------|--------|---------|------------|---------------|----------|
| VL-OD24015 | 15W       | 109*29*21       | 100~240V | 24V    | ELV     | IP67       | 390,000       | 100      |
| VL-OD24040 | 40W       | 148*41*23       | 200~240V | 24V    | ELV     | IP67       | 530,000       | 50       |
| VL-OD24100 | 100W      | 202*56*30       | 200~240V | 24V    | ELV     | IP67       | 1,300,000     | 25       |



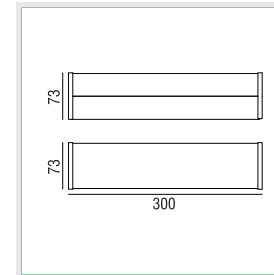
## ĐÈN LED GẮN TƯỜNG NGOÀI NHÀ



| Thông số kỹ thuật                    |
|--------------------------------------|
| Mã hàng: VWL05-10S32                 |
| Chip LED: Osram                      |
| Công suất: 12W                       |
| Ánh sáng: 3000K (Màu khác: Đặt hàng) |
| Quang thông: 600lm                   |
| Góc chiếu: 120°                      |
| Màu sơn: Xám (Màu khác: Đặt hàng)    |
| Chất liệu: Hợp kim nhôm              |
| Đơn giá (VNĐ): 1,900,000             |

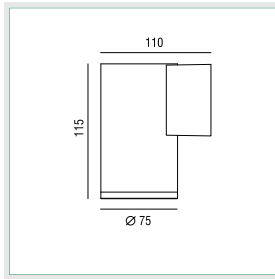


| Thông số kỹ thuật                    |
|--------------------------------------|
| Mã hàng: VWL05-20S32                 |
| Chip LED: Osram                      |
| Công suất: 2*8W                      |
| Ánh sáng: 3000K (Màu khác: Đặt hàng) |
| Quang thông: 2*400lm                 |
| Góc chiếu: 120°                      |
| Màu sơn: Xám (Màu khác: Đặt hàng)    |
| Chất liệu: Hợp kim nhôm              |
| Đơn giá (VNĐ): 2,300,000             |

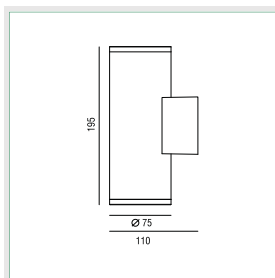


| Thông số kỹ thuật                    |
|--------------------------------------|
| Mã hàng: VWL06-0S73                  |
| Chip LED: Osram                      |
| Công suất: 12W                       |
| Ánh sáng: 3000K (Màu khác: Đặt hàng) |
| Quang thông: 700lm                   |
| Góc chiếu: 120°                      |
| Màu sơn: Xám (Màu khác: Đặt hàng)    |
| Chất liệu: Hợp kim nhôm              |
| Đơn giá (VNĐ): 1,900,000             |

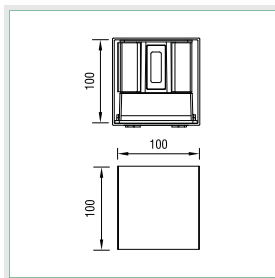
## ĐÈN LED GẮN TƯỜNG NGOÀI NHÀ



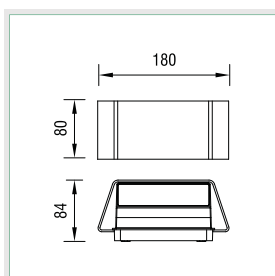
| Thông số kỹ thuật |                            |
|-------------------|----------------------------|
| Mã hàng:          | VWL04-10S75                |
| Chip LED:         | Osram/Cree                 |
| Công suất:        | 7W                         |
| Ánh sáng:         | 3000K (Màu khác: Đặt hàng) |
| Quang thông:      | 350lm                      |
| Góc chiếu:        | 30°                        |
| Màu sơn:          | Đen (Màu khác: Đặt hàng)   |
| Chất liệu:        | Hộp kim nhôm               |
| Đơn giá (VNĐ):    | 1,300,000                  |



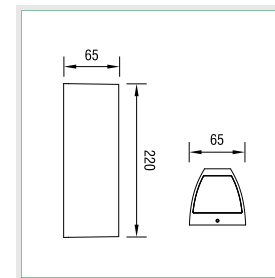
| Thông số kỹ thuật |                            |
|-------------------|----------------------------|
| Mã hàng:          | VWL04-20S75                |
| Chip LED:         | Osram                      |
| Công suất:        | 2*7W                       |
| Ánh sáng:         | 3000K (Màu khác: Đặt hàng) |
| Quang thông:      | 2*350lm                    |
| Góc chiếu:        | 30°                        |
| Màu sơn:          | Đen (Màu khác: Đặt hàng)   |
| Chất liệu:        | Hộp kim nhôm               |
| Đơn giá (VNĐ):    | 2,100,000                  |



| Thông số kỹ thuật |                            |
|-------------------|----------------------------|
| Mã hàng:          | VWL03-2L                   |
| Chip LED:         | Cree                       |
| Công suất:        | 2*5W                       |
| Ánh sáng:         | 3000K (Màu khác: Đặt hàng) |
| Quang thông:      | 2*300lm                    |
| Góc chiếu:        | 100°                       |
| Màu sơn:          | Trắng/Đen                  |
| Chất liệu:        | Hộp kim nhôm               |
| Đơn giá (VNĐ):    | 900,000                    |



| Thông số kỹ thuật |                            |
|-------------------|----------------------------|
| Mã hàng:          | VL-WM1901                  |
| Chip LED:         | Cree                       |
| Công suất:        | 2*6W                       |
| Ánh sáng:         | 3000K (Màu khác: Đặt hàng) |
| Quang thông:      | 2*350lm                    |
| Góc chiếu:        | 85°                        |
| Màu sơn:          | Trắng/Đen                  |
| Chất liệu:        | Hộp kim nhôm               |
| Đơn giá (VNĐ):    | 1,390,000                  |



| Thông số kỹ thuật |                            |
|-------------------|----------------------------|
| Mã hàng:          | VL3090L                    |
| Chip LED:         | Cree                       |
| Công suất:        | 5W                         |
| Ánh sáng:         | 3000K (Màu khác: Đặt hàng) |
| Quang thông:      | 250lm                      |
| Góc chiếu:        | —                          |
| Màu sơn:          | Trắng/Đen                  |
| Chất liệu:        | Hộp kim nhôm               |
| Đơn giá (VNĐ):    | 1,350,000                  |

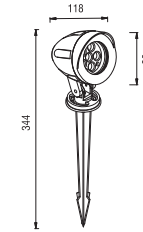


| Thông số kỹ thuật |                   |
|-------------------|-------------------|
| Ánh sáng:         | 3000K/4000K/6500K |
| Bộ nguồn:         | Tích hợp          |

|            |                           |
|------------|---------------------------|
| Chất liệu: | Nhôm đúc + Kính cường lực |
| Tuổi thọ:  | 50,000h.                  |
| Hãng SX:   | ELV                       |

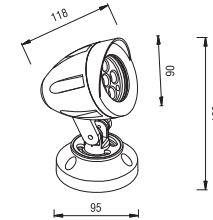
| MÃ HÀNG  | CÔNG SUẤT | CHIP LED | KÍCH THƯỚC(mm) | QUANG THÔNG | GÓC CHIẾU | ĐIỆN ÁP | ĐƠN GIÁ   |
|----------|-----------|----------|----------------|-------------|-----------|---------|-----------|
| VL-FL30  | 30W       | Osram    | 201*193*46     | 3600lm      | 120°      | 220V    | 1,150,000 |
| VL-FL50  | 50W       | Osram    | 247*237*47     | 6000lm      | 120°      | 220V    | 1,500,000 |
| VL-FL100 | 100W      | Osram    | 301*280*55     | 12000lm     | 120°      | 220V    | 3,150,000 |
| VL-FL150 | 150W      | Osram    | 358*320*61     | 18000lm     | 120°      | 220V    | Liên hệ   |
| VL-FL200 | 200W      | Osram    | 412*366*63     | 24000lm     | 120°      | 220V    | Liên hệ   |
| VL-FL250 | 250W      | Osram    | 486*406*69     | 30000lm     | 120°      | 220V    | Liên hệ   |
| VL-FL300 | 300W      | Osram    | 486*406*69     | 36000lm     | 120°      | 220V    | Liên hệ   |

## ĐÈN LED CẮM CỎ



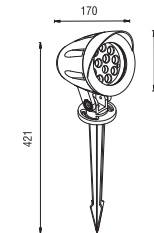
### Thông số kỹ thuật

Mã hàng: VGS2301  
Điện áp: 220V  
Chip LED: Cree  
Công suất: 6W  
Ánh sáng: 3000K  
Quang thông: 85lm/W  
Góc chiếu: 24°  
Màu sơn: Xám  
Chất liệu: Hợp kim nhôm  
Hãng SX: ELV  
Đơn giá (VNĐ): 1,130,000



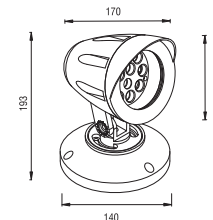
### Thông số kỹ thuật

Mã hàng: VGS2301  
Điện áp: 220V  
Chip LED: Cree  
Công suất: 6W  
Ánh sáng: 3000K  
Quang thông: 85lm/W  
Góc chiếu: 24°  
Màu sơn: Xám  
Chất liệu: Hợp kim nhôm  
Hãng SX: ELV  
Đơn giá (VNĐ): 1,230,000



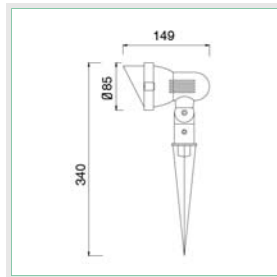
### Thông số kỹ thuật

Mã hàng: VGS2301  
Điện áp: 220V  
Chip LED: Cree  
Công suất: 12W  
Ánh sáng: 3000K  
Quang thông: 85lm/W  
Góc chiếu: 24°  
Màu sơn: Xám  
Chất liệu: Hợp kim nhôm  
Hãng SX: ELV  
Đơn giá (VNĐ): 1,630,000

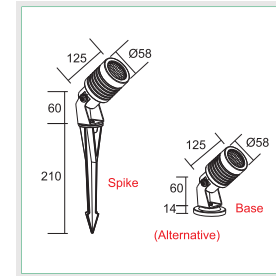
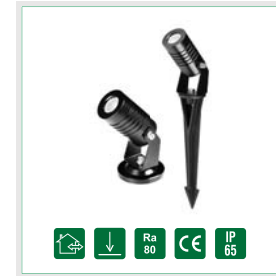


### Thông số kỹ thuật

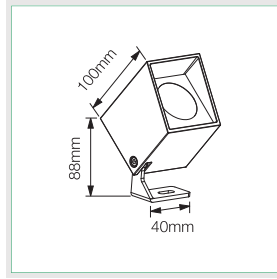
Mã hàng: VGS2301  
Điện áp: 220V  
Chip LED: Cree  
Công suất: 12W  
Ánh sáng: 3000K  
Quang thông: 85lm/W  
Góc chiếu: 24°  
Màu sơn: Xám  
Chất liệu: Hợp kim nhôm  
Hãng SX: ELV  
Đơn giá (VNĐ): 1,730,000



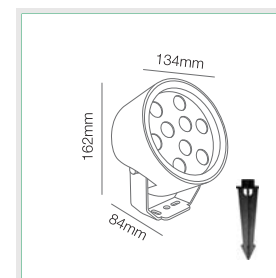
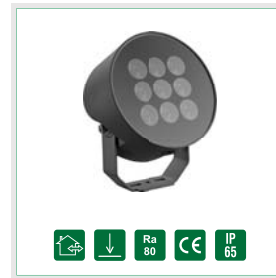
| Thông số kỹ thuật             |                     |
|-------------------------------|---------------------|
| Mã hàng:                      | VL015713 (Dui GU10) |
| Chân gài:                     | GU10-220V           |
| Màu sơn:                      | Xám                 |
| Chất liệu:                    | Hộp kim nhôm        |
| Hãng SX:                      | ELV                 |
| Đơn giá (VNĐ):                | 630,000             |
| Giá bán chưa bao gồm bóng đèn |                     |



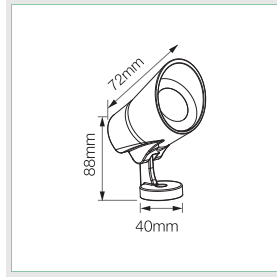
| Thông số kỹ thuật |                                                       |
|-------------------|-------------------------------------------------------|
| Mã hàng:          | VGS2301                                               |
| Điện áp:          | 220V                                                  |
| Chip LED:         | Cree                                                  |
| Công suất:        | 10W                                                   |
| Ánh sáng:         | 3000K                                                 |
| Quang thông:      | 720lm                                                 |
| Góc chiếu:        | 5°/24°                                                |
| Màu sơn:          | Xám                                                   |
| Chất liệu:        | Hộp kim nhôm                                          |
| Hãng SX:          | ELV                                                   |
| Đơn giá (VNĐ):    | 2,190,000 (10W: Chân cắm)<br>2,290,000 (10W: Đế ngồi) |



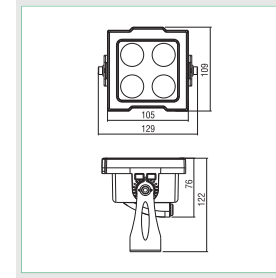
| Thông số kỹ thuật |              |
|-------------------|--------------|
| Mã hàng:          | CBL5851      |
| Điện áp:          | 24V          |
| Chip LED:         | Cree         |
| Công suất:        | 5W           |
| Ánh sáng:         | 3000K        |
| Quang thông:      | 110lm/W      |
| Góc chiếu:        | 3°/24°       |
| Màu sơn:          | Xám          |
| Chất liệu:        | Hộp kim nhôm |
| Hãng SX:          | CDN          |
| Đơn giá (VNĐ):    | Liên hệ      |



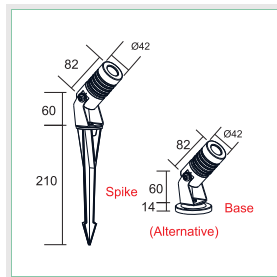
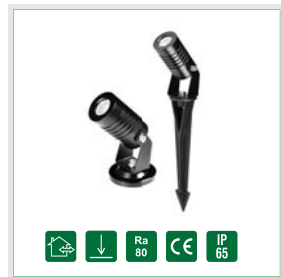
| Thông số kỹ thuật |              |
|-------------------|--------------|
| Mã hàng:          | CBL5811      |
| Điện áp:          | 220V         |
| Chip LED:         | Cree         |
| Công suất:        | 18W          |
| Ánh sáng:         | 3000K        |
| Quang thông:      | 110lm/W      |
| Góc chiếu:        | 24°          |
| Màu sơn:          | Xám          |
| Chất liệu:        | Hộp kim nhôm |
| Hãng SX:          | CDN          |
| Đơn giá (VNĐ):    | 2,900,000    |



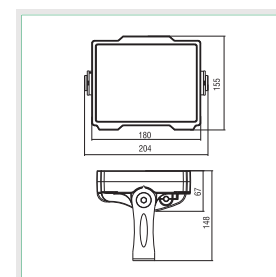
| Thông số kỹ thuật |                                             |
|-------------------|---------------------------------------------|
| Mã hàng:          | CBL5831-Z                                   |
| Điện áp:          | 24V                                         |
| Chip LED:         | Cree                                        |
| Công suất:        | 8W                                          |
| Ánh sáng:         | 3000K                                       |
| Quang thông:      | 110lm/W                                     |
| Góc chiếu:        | 3°/24°                                      |
| Màu sơn:          | Xám                                         |
| Chất liệu:        | Hộp kim nhôm                                |
| Hãng SX:          | CDN                                         |
| Đơn giá (VNĐ):    | 1,230,000 (Đế ngồi)<br>1,290,000 (Chân cắm) |



| Thông số kỹ thuật |              |
|-------------------|--------------|
| Mã hàng:          | VL-SGS2001A  |
| Điện áp:          | 220V         |
| Chip LED:         | Cree         |
| Công suất:        | 10W          |
| Ánh sáng:         | 3000K        |
| Quang thông:      | 80lm/W       |
| Góc chiếu:        | 3°           |
| Màu sơn:          | Xám          |
| Chất liệu:        | Hộp kim nhôm |
| Hãng SX:          | ELV          |
| Đơn giá (VNĐ):    | Liên hệ      |



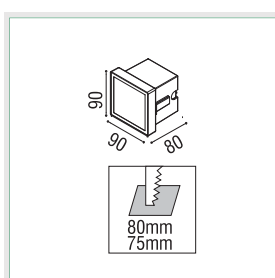
| Thông số kỹ thuật |                                                     |
|-------------------|-----------------------------------------------------|
| Mã hàng:          | VGS2101                                             |
| Điện áp:          | 220V                                                |
| Chip LED:         | Cree                                                |
| Công suất:        | 7W                                                  |
| Ánh sáng:         | 3000K                                               |
| Quang thông:      | 400lm                                               |
| Góc chiếu:        | 5°/24°                                              |
| Màu sơn:          | Đen                                                 |
| Chất liệu:        | Hộp kim nhôm                                        |
| Hãng SX:          | ELV                                                 |
| Đơn giá (VNĐ):    | 1,390,000 (7W: Chân cắm)<br>1,490,000 (7W: Đế ngồi) |



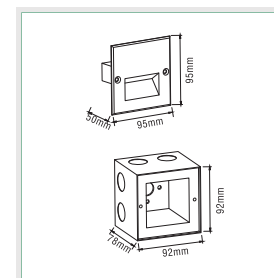
| Thông số kỹ thuật |              |
|-------------------|--------------|
| Mã hàng:          | VL-SGS1903A  |
| Điện áp:          | 220V         |
| Chip LED:         | Cree         |
| Công suất:        | 30W          |
| Ánh sáng:         | 3000K        |
| Quang thông:      | 80lm/W       |
| Góc chiếu:        | 3°           |
| Màu sơn:          | Xám          |
| Chất liệu:        | Hộp kim nhôm |
| Hãng SX:          | ELV          |
| Đơn giá (VNĐ):    | Liên hệ      |



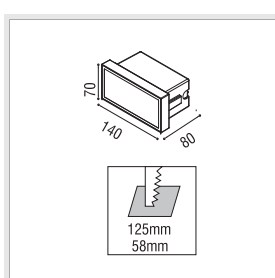
## ĐÈN LED CHÂN TƯỜNG



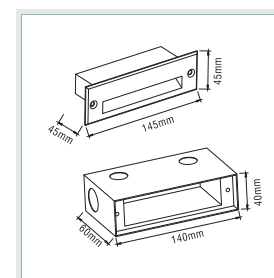
| Thông số kỹ thuật |                          |
|-------------------|--------------------------|
| Mã hàng:          | VWL07-OS90               |
| Điện áp:          | 220V                     |
| Chip LED:         | Osram                    |
| Công suất:        | 4W                       |
| Ánh sáng:         | 3000K                    |
| Quang thông:      | 150lm                    |
| Góc chiếu:        | 120°                     |
| Màu sơn:          | Xám (Màu khác: Đặt hàng) |
| Chất liệu:        | Hộp kim nhôm             |
| Hãng SX:          | VLED                     |
| Đơn giá (VNĐ):    | Liên hệ                  |



| Thông số kỹ thuật |                          |
|-------------------|--------------------------|
| Mã hàng:          | VL760781                 |
| Điện áp:          | 220V                     |
| Chip LED:         | Osram                    |
| Công suất:        | 3W                       |
| Ánh sáng:         | 3000K                    |
| Quang thông:      | 150lm                    |
| Góc chiếu:        | 90°                      |
| Màu sơn:          | Xám (Màu khác: Đặt hàng) |
| Chất liệu:        | Hộp kim nhôm             |
| Hãng SX:          | ELV                      |
| Đơn giá (VNĐ):    | 1,350,000                |



| Thông số kỹ thuật |                          |
|-------------------|--------------------------|
| Mã hàng:          | VWL07-OR140              |
| Điện áp:          | 220V                     |
| Chip LED:         | Osram                    |
| Công suất:        | 4W                       |
| Ánh sáng:         | 3000K                    |
| Quang thông:      | 150lm                    |
| Góc chiếu:        | 120°                     |
| Màu sơn:          | Xám (Màu khác: Đặt hàng) |
| Chất liệu:        | Hộp kim nhôm             |
| Hãng SX:          | VLED                     |
| Đơn giá (VNĐ):    | Liên hệ                  |

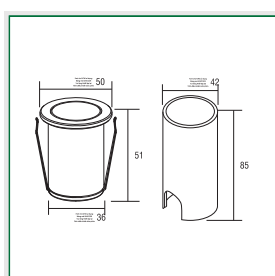


| Thông số kỹ thuật |                          |
|-------------------|--------------------------|
| Mã hàng:          | VL760981                 |
| Điện áp:          | 220V                     |
| Chip LED:         | Osram                    |
| Công suất:        | 3W                       |
| Ánh sáng:         | 3000K                    |
| Quang thông:      | 150lm                    |
| Góc chiếu:        | 90°                      |
| Màu sơn:          | Xám (Màu khác: Đặt hàng) |
| Chất liệu:        | Hộp kim nhôm             |
| Hãng SX:          | ELV                      |
| Đơn giá (VNĐ):    | 1,350,000                |

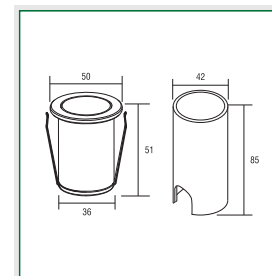
## ĐÈN LED ÂM SÀN - ÂM ĐẤT

## ĐÈN LED ÂM NƯỚC

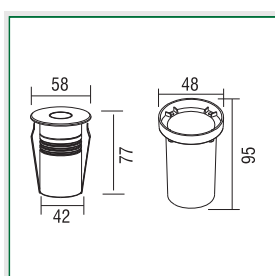
\* Cảnh báo: Để đảm bảo chất lượng và tránh trường hợp bị cháy do quá nóng, đèn IP68 phải được lắp đặt trong môi trường ẩm nước.



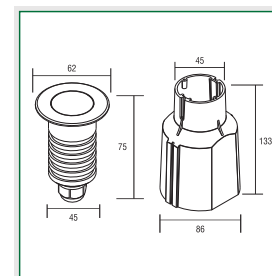
| Thông số kỹ thuật |                            |
|-------------------|----------------------------|
| Mã hàng:          | VIG2101                    |
| Chip LED:         | Cree                       |
| Điện áp:          | 24V                        |
| Công suất:        | 3W                         |
| Ánh sáng:         | 3000K (Màu khác: Đặt hàng) |
| Quang thông:      | 150lm                      |
| Góc chiếu:        | 20° (Góc khác: Đặt hàng)   |
| Chỉ số hoàn màu:  | Ra80                       |
| Thân đèn:         | Thép 316                   |
| Mặt đèn:          | Thép 316                   |
| Đơn giá (VNĐ):    | 1,250,000                  |



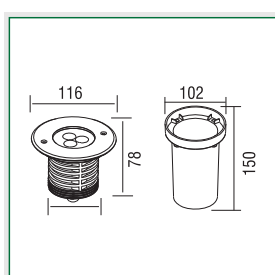
| Thông số kỹ thuật |                            |
|-------------------|----------------------------|
| Mã hàng:          | VUL2101                    |
| Chip LED:         | Cree                       |
| Điện áp:          | 24V                        |
| Công suất:        | 3W                         |
| Ánh sáng:         | 3000K (Màu khác: Đặt hàng) |
| Quang thông:      | 150lm                      |
| Góc chiếu:        | 24° (Góc khác: Đặt hàng)   |
| Chỉ số hoàn màu:  | Ra80                       |
| Thân đèn:         | Thép 316                   |
| Mặt đèn:          | Thép 316                   |
| Đơn giá (VNĐ):    | 1,390,000                  |



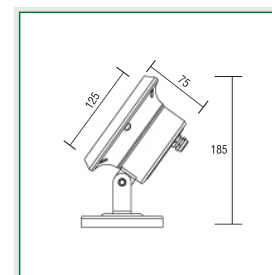
| Thông số kỹ thuật |                            |
|-------------------|----------------------------|
| Mã hàng:          | VIG2102                    |
| Chip LED:         | Cree                       |
| Điện áp:          | 24V                        |
| Công suất:        | 5W                         |
| Ánh sáng:         | 3000K (Màu khác: Đặt hàng) |
| Quang thông:      | 300lm                      |
| Góc chiếu:        | 24° (Góc khác: Đặt hàng)   |
| Chỉ số hoàn màu:  | Ra80                       |
| Thân đèn:         | Nhôm đúc                   |
| Mặt đèn:          | Thép 316                   |
| Đơn giá (VNĐ):    | 1,390,000                  |



| Thông số kỹ thuật |                            |
|-------------------|----------------------------|
| Mã hàng:          | VUL2103                    |
| Chip LED:         | Cree                       |
| Điện áp:          | 24V                        |
| Công suất:        | 5W                         |
| Ánh sáng:         | 3000K (Màu khác: Đặt hàng) |
| Quang thông:      | 320lm                      |
| Góc chiếu:        | 24° (Góc khác: Đặt hàng)   |
| Chỉ số hoàn màu:  | Ra80                       |
| Thân đèn:         | Thép 316                   |
| Mặt đèn:          | Thép 316                   |
| Đơn giá (VNĐ):    | 2,550,000                  |



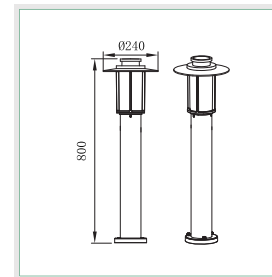
| Thông số kỹ thuật |                            |
|-------------------|----------------------------|
| Mã hàng:          | VIG2104                    |
| Chip LED:         | Cree                       |
| Điện áp:          | 24V                        |
| Công suất:        | 9W                         |
| Ánh sáng:         | 3000K (Màu khác: Đặt hàng) |
| Quang thông:      | 600lm                      |
| Góc chiếu:        | 20° (Góc khác: Đặt hàng)   |
| Chỉ số hoàn màu:  | Ra80                       |
| Thân đèn:         | Nhôm đúc                   |
| Mặt đèn:          | Thép 316                   |
| Đơn giá (VNĐ):    | 2,190,000                  |



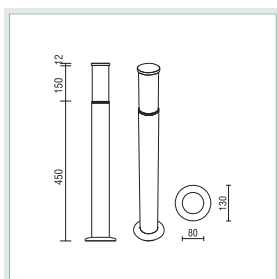
| Thông số kỹ thuật |                            |
|-------------------|----------------------------|
| Mã hàng:          | EUL1-M12506                |
| Chip LED:         | Cree                       |
| Điện áp:          | 24V                        |
| Công suất:        | 6W                         |
| Ánh sáng:         | 3000K (Màu khác: Đặt hàng) |
| Quang thông:      | 380lm                      |
| Góc chiếu:        | 30° (Góc khác: Đặt hàng)   |
| Chỉ số hoàn màu:  | Ra80                       |
| Thân đèn:         | Thép 316                   |
| Mặt đèn:          | Thép 316                   |
| Đơn giá (VNĐ):    | 2,700,000                  |



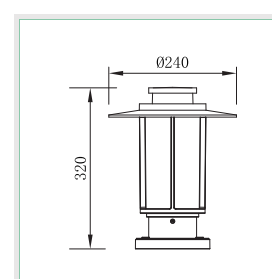
## ĐÈN LED CẢNH QUAN



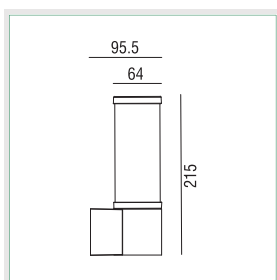
| Thông số kỹ thuật             |               |
|-------------------------------|---------------|
| Mã hàng:                      | 006181-80     |
| Điện áp:                      | 220V          |
| Nguồn sáng:                   | E27           |
| Chất liệu:                    | Nhôm đúc + PC |
| Màu sơn:                      | Ghi xám       |
| Đơn giá (VNĐ):                | 2,100,000     |
| Giá bán chưa bao gồm bóng đèn |               |



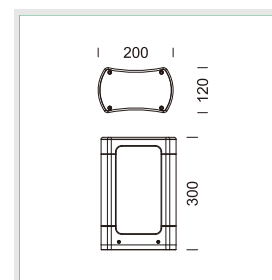
| Thông số kỹ thuật |                            |
|-------------------|----------------------------|
| Mã hàng:          | VBL01-D8015                |
| Chip LED:         | Cree                       |
| Điện áp:          | 220V                       |
| Công suất:        | 15W                        |
| Ánh sáng:         | 3000K (Màu khác: Đặt hàng) |
| Quang thông:      | 900lm                      |
| Góc chiếu:        | 360°                       |
| Chỉ số hoàn màu:  | Ra80                       |
| Chất liệu:        | Nhôm đúc + PC              |
| Đơn giá (VNĐ):    | 2,100,000                  |



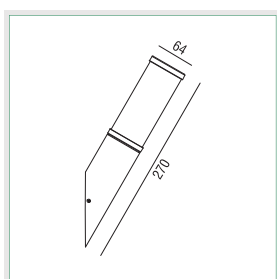
| Thông số kỹ thuật             |               |
|-------------------------------|---------------|
| Mã hàng:                      | 006081-30     |
| Điện áp:                      | 220V          |
| Nguồn sáng:                   | E27           |
| Chất liệu:                    | Nhôm đúc + PC |
| Màu sơn:                      | Ghi xám       |
| Đơn giá (VNĐ):                | 1,650,000     |
| Giá bán chưa bao gồm bóng đèn |               |



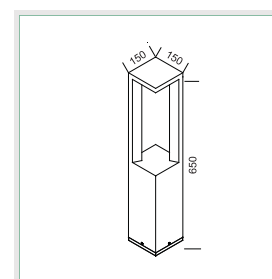
| Thông số kỹ thuật |               |
|-------------------|---------------|
| Mã hàng:          | VBL01-OS3215  |
| Nguồn sáng:       | E27           |
| Điện áp:          | 220V          |
| Chất liệu:        | Nhôm đúc + PC |
| Đơn giá (VNĐ):    | Đặt hàng      |



| Thông số kỹ thuật |                            |
|-------------------|----------------------------|
| Mã hàng:          | 003121-30                  |
| Chip LED:         | LG                         |
| Điện áp:          | 220V                       |
| Công suất:        | 8W                         |
| Ánh sáng:         | 3000K (Màu khác: Đặt hàng) |
| Quang thông:      | 750lm                      |
| Góc chiếu:        | 90°                        |
| Chỉ số hoàn màu:  | Ra80                       |
| Chất liệu:        | Nhôm đúc + PC              |
| Đơn giá (VNĐ):    | 2,300,000                  |



| Thông số kỹ thuật |               |
|-------------------|---------------|
| Mã hàng:          | VBL01-OS3270  |
| Nguồn sáng:       | E27           |
| Điện áp:          | 220V          |
| Chất liệu:        | Nhôm đúc + PC |
| Đơn giá (VNĐ):    | Đặt hàng      |



| Thông số kỹ thuật |                            |
|-------------------|----------------------------|
| Mã hàng:          | 013104-65                  |
| Chip LED:         | LG                         |
| Điện áp:          | 220V                       |
| Công suất:        | 8W                         |
| Ánh sáng:         | 3000K (Màu khác: Đặt hàng) |
| Quang thông:      | 750lm                      |
| Góc chiếu:        | 90°                        |
| Chỉ số hoàn màu:  | Ra80                       |
| Chất liệu:        | Nhôm đúc + PC              |
| Đơn giá (VNĐ):    | 2,790,000                  |

## QUY ĐỊNH VỀ BẢO HÀNH

Công ty CP Thương mại và Đầu tư Vạn Long, đơn vị Phân phối độc quyền thương hiệu đèn LED ELV-CDN và VLED tại thị trường Việt Nam xin Thông báo một số Quy định về Bảo hành đối với sản phẩm đèn LED như sau:

### 1 THỜI GIAN BẢO HÀNH

- Các sản phẩm đèn LED đều được bảo hành 24-30 tháng (tùy từng loại) kể từ ngày giao hàng hoặc thời gian trên tem-phieu bảo hành.
- Những sản phẩm có thời gian bảo hành khác sẽ có thông báo riêng.

### 2 ĐIỀU KIỆN BẢO HÀNH

- Sản phẩm phải còn trong thời gian Bảo hành, không bị nứt vỡ, móp méo..., lắp đặt đúng theo hướng dẫn sử dụng.
- Sản phẩm được sử dụng đúng theo sự hướng dẫn như: Thời gian hoạt động mỗi ngày là 08 giờ; Không đấu nối nhiều đèn trên một công tắc (Đèn LED T5-Downlight... không đấu nối quá 10 bộ đèn); Không bật đèn khi khoan, cắt, đục...
- + Với đèn ngoài nhà phải lựa chọn tiêu chuẩn bảo vệ phù hợp với môi trường sử dụng. Các điểm đấu nối phải đảm bảo độ kín và phải dùng các gioăng đấu nối chuyên dụng.
- Bảo hành không bao gồm vận chuyển hàng và lắp đặt.

### 3 NHỮNG TRƯỜNG HỢP KHÔNG ĐƯỢC BẢO HÀNH

- Hết thời hạn Bảo hành hoặc khách hàng tự ý tháo lắp, thay đổi kết cấu, lắp đặt không đúng theo hướng dẫn sử dụng.
- Tem Bảo hành trên sản phẩm không còn nguyên vẹn, bị nhàu, nát không đọc được, bị tẩy, xóa, bị sửa chữa nội dung...
- Thiệt hại gây ra do sử dụng chung với các sản phẩm khác.
- Các khiếm khuyết gây ra do hao mòn thông thường hoặc do quá trình lão hóa thông thường của sản phẩm.
- Các nguyên nhân không phải do lỗi của nhà sản xuất như: Chập điện, sử dụng sai nguồn điện cung cấp, các hư hỏng do ảnh hưởng của các yếu tố khác (sét đánh, côn trùng xâm nhập, bị trầy xước, giập sơn do va chạm mạnh, tiếp xúc với các loại hóa chất tẩy rửa...).

### 4 HÌNH THỨC BẢO HÀNH

- Các sản phẩm sẽ được sửa chữa, khắc phục hư hỏng trong vòng 01-03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được sản phẩm của Quý khách hàng yêu cầu Bảo hành.
- Trường hợp sản phẩm của Quý khách hàng vẫn còn thời hạn Bảo hành nhưng nhà sản xuất và công ty không tìm được linh kiện Bảo hành thì sẽ được thay thế bằng một sản phẩm mới với thời hạn và điều kiện Bảo hành tính từ thời điểm phát sinh trách nhiệm Bảo hành.

### 5 ĐỊA ĐIỂM BẢO HÀNH

- Quý khách có thể liên hệ Bảo hành tại các địa điểm mua hàng hoặc liên hệ theo số Hotline của công ty 096 704 5368 để được hướng dẫn cụ thể.

